

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG
HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ
ĐỘ TUỔI: TRẺ 5-6 TUỔI

CHỦ ĐỀ: “TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN”
THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 28/3 ĐẾN 22/4)
CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Nước và không khí.
- Cát, đất, đá, sỏi.
- Tài nguyên môi trường biển, đảo.

Tên giáo viên dự thi: **Nguyễn Thị Thu Hương**

Ngày tháng năm sinh: **27/3/1983**

Đơn vị công tác: **Trường Mầm non Đồng Thái, huyện An Dương**

Hải Phòng, tháng 4 năm 2022

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
	I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT								
	A. Phát triển vận động								
	1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp								
1	Thực hiện đúng, thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	Vũ điệu rửa tay.	- Nhảy vũ điệu rửa tay: + Động tác 1: Vỗ tay, chân bước sang hai bên. + Động tác 2: Đánh tay, lắc hông kết hợp xoay vòng tròn. + Động tác 3: Hai tay xoa vào nhau, chân bước sang hai bên. + Động tác 4: Lắc tay sang 2 bên và đan chéo trước ngực.	Lớp	Sân chơi	TDS			
		Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục.	*) Nhóm động tác tập với gậy + ĐT hô hấp: Đưa tay lên cao, hít vào hạ tay xuống, thở ra. + ĐT tay: Hai tay dang ngang gập khuỷu tay. + ĐT lưng, bụng, lườn: Đứng nghiêng người sang 2 bên. + ĐT chân: Bước khụy 1 chân về phía trước, chân sau thẳng. + ĐT bật: Bật luân phiên chân trước chân sau. *Trò chơi: Vỗ tay tạo âm thanh mưa to - mưa nhỏ; Vẫy tay tạo thành con sóng cao - thấp.	Khối	Sân chơi	TDS			
		Nhảy dân vũ.	- Nhảy dân vũ kết hợp với bài hát "Em yêu biển đảo quê hương"	Lớp	Sân chơi			TDS	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> + Động tác 1: Đánh tay sang hai bên, lắc hông. + Động tác 2: Gập khuỷu tay trước mặt, chân bước lần lượt sang hai bên. + Động tác 3: Hai tay đan chéo trước ngực, chân bước sang hai bên. + Động tác 4: Tay khép trước miệng, nghiêng đầu hai bên, chân ký. + Động tác 5: Chân bước đều, đưa hai tay lên đầu kết hình trái tim. 						
	2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động								
	* Vận động: chạy								
2	Kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ, đổi hướng theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).	Chạy thay tốc độ, đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết học: Chạy thay đổi tốc độ, đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh. - Trò chơi: Cầm chong chóng thi đua chạy thay đổi tốc độ, đổi hướng đích dắc theo hiệu lệnh. 	Khối	Sân chơi			HĐH+ HĐNT	
	* Vận động: bò, trườn, trèo								
3	Mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn, khéo léo trèo lên xuống 7 gióng thang liên tục ở độ cao 1,5 m so với mặt đất.	Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m.	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết học: Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5 m - Trò chơi: Cùng nhau thi tài trèo lên xuống thang. 	Khối	Lớp học+ Sân chơi			HĐH+ HĐNT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
	* Vận động: tung, ném, bắt								
4	Nhanh nhẹn, khéo léo vừa đi vừa đập bắt được bóng nảy 4-5 lần liên tiếp.	Đi, đập và bắt bóng.	- Tiết học: Đi, đập và bắt bóng. - Trò chơi: Ai bắt bóng giỏi.	Khối	Lớp học+ Sân chơi		HĐH+ HĐNT		
	* Vận động: bật, nhảy								
5	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa tối thiểu 50 - 55 cm.	Bật xa tối thiểu 50 - 55 cm.	- Tiết học: Bật xa tối thiểu 50 - 55 cm. - Trò chơi: Bật qua con suối.	lớp + khối	Lớp học+ Sân chơi	HĐH+ HĐNT			
	* Trò chơi vận động.								
6	Thích chơi các trò chơi vận động. Biết luật chơi, cách chơi, phối hợp chơi với bạn vui vẻ.	Chơi trò chơi vận động.	- Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột; Ô tô và chim sẻ; Ngã tư đường phố.	Lớp	Sân chơi	HĐNT			
			- Trò chơi vận động: Nhảy lò cò; Đền đồ đèn xanh; Chó sói xấu tính; Cáo ơi ngủ à?	Lớp	Sân chơi		HĐNT		
			- Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột; Mèo và chim sẻ; Kéo co; Bắt bướm; Ngã tư đường phố.	Lớp	Sân chơi			HĐNT	
	3. Thực hiện và phối hợp được các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt								

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
7	Có khả năng lắp ráp tạo thành các hình, khối theo yêu cầu, theo ý thích.	Lắp ráp tạo thành các hình, khối theo yêu cầu, theo ý thích.	- Trò chơi: Lắp ráp máy lọc nước. - Trò chơi: Xây dựng công viên nước.	Lớp	Lớp học	HĐKH			Kết hợp trong HĐ học STEAM "Chế tạo bình lọc nước"; HĐG
			- Trò chơi: Xây dựng công trình bãi biển - Trò chơi: Tạo hình khối theo ý thích từ đá, sỏi.	Lớp	Lớp học		HĐG+ HĐNT		
			- Trò chơi: Xây dựng công trình cột mốc đảo Hoàng Sa, Trường Sa	Lớp	Lớp học			HĐG	
8	Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường	Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: Bấm ghim; băng keo 1 hoặc 2 mặt; Dụng cụ cắt băng dính; Dụng cụ dập lỗ...	- Chế tạo các bộ phận máy lọc nước - Thực hành sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: Bấm ghim; băng keo 1 hoặc 2 mặt; Dụng cụ cắt băng dính; Dụng cụ dập lỗ...	Lớp	Lớp học	HĐKH	HĐG	HĐG	Kết hợp trong HĐ học STEAM "Chế tạo bình lọc nước"; HĐ góc
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe									
9	* Cân nặng, chiều cao, cân nặng/chiều cao phát triển bình thường.	Thực hiện cân và đo chiều cao cho trẻ.	- Thực hiện cân và đo chiều cao định kỳ cho trẻ. - Trò chơi góc bác sĩ: Kiểm tra cân nặng, chiều cao.	Trường + Lớp	Lớp học				HĐC+ HĐG
1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe									

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
10	Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	Thực hành với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	- Trò chơi: Thực hành pha chế một số nước giải khát...	Lớp	Lớp học	HĐG			
			- Trò chơi: Chế biến một số món ăn.	Lớp	Lớp học		HĐG	HĐG	
2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt									
11	Có ý thức giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ.	Ý thức vệ sinh cá nhân.	- Trò chuyện về ý thức vệ sinh cá nhân: đầu tóc gọn gàng, quần áo sạch sẽ. - Tổ chức phong trào thi đua "Bé gọn gàng, sạch sẽ" (Khuyến khích trẻ thi đua luôn gọn gàng, sạch sẽ...=> Thưởng hoa bé ngoan).	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN + HĐC	VS-AN	
3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe									
12	Biết lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết.	Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết (thực hiện đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh). Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết.	- Trò chuyện về lựa chọn trang phục và sử dụng, lợi ích trang phục phù hợp thời tiết.	Lớp	Lớp học				ĐTT
			- Chơi TC: Bé chọn hành vi bảo vệ sức khỏe. - Thực hành đội mũ khi ra HĐNT (nếu thời tiết nắng).	Lớp	Lớp học				HĐG+ HĐNT

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
13	Tìm hiểu tác hại của việc hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá.	Tìm hiểu tác hại của việc hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá.	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về tác hại của việc hút thuốc: Có hại cho sức khỏe, ảnh hưởng đến không khí, môi trường sống. - Thảo luận về thông điệp "Nói không với thuốc lá". - Tìm hiểu, làm biển "Biển cấm hút thuốc lá". - Tập xử lý tình huống khi gặp người hút thuốc lá (tránh xa, đưa ra lời khuyên, ...). 	Lớp	Lớp học	ĐTT+HĐG			
4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh									
14	Biết những nơi như: Biển, hồ, ao, bể chứa nước, giếng,...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.	Nhận biết những nơi như: Biển, hồ, ao, bể chứa nước, giếng,...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về những nơi như: Biển, hồ, ao, bể chứa nước, giếng,...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần. - Trò chơi: Phân biệt hành vi đúng - sai khi đến gần những nơi có nước. 	Lớp	Lớp học	ĐTT+HĐG			
15	Tự giác thực hiện được một số quy định về an toàn tại nơi công cộng.	Thực hiện được một số quy định về an toàn khi đi tắm biển.	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về một số quy định khi tắm biển (Không vứt rác bừa bãi, trẻ em tắm biển phải mặc áo phao và có sự giám sát của người lớn, không tắm ở khu vực có biển cấm). - Trò chơi: Bé chọn hành vi đúng - sai khi đi du lịch biển. 	Lớp	Lớp học			ĐTT+HĐG	
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC									

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
	A. Khám phá khoa học								
	1. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng								
1	Biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.	Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.	- Quan sát, thảo luận về đặc điểm nổi bật của: Thời tiết; Cây hoa đồng tiền; Cây hoa ngũ sắc.	Lớp	Sân chơi	HĐNT			
			- Quan sát, thảo luận về đặc điểm nổi bật của: đất, đá, sỏi, cát, máy lọc nước (đồ chơi khu trải nghiệm).				HĐNT		
			- Quan sát, thảo luận về đặc điểm nổi bật của: Cây mít; Cây nẩy mầm từ hạt; Cây hoa phong lữ; Cây hoa loa kèn; Cây cà rốt; Cây chanh.	Lớp	Sân chơi			HĐNT	
2	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	- Xem video, hình ảnh, trò chuyện về đặc điểm, công dụng của nước, không khí.	Lớp	Lớp học	ĐTT			
			- Xem video, tranh hình ảnh, sách truyện, trò chuyện về đặc điểm, công dụng của tài nguyên đất, cát, sỏi.	Lớp	Lớp học		ĐTT		
			- Xem video, tranh hình ảnh, sách truyện, trò chuyện về một số đặc điểm nổi bật của tài nguyên biển, đảo.	Lớp	Lớp học			ĐTT	
	* Phương tiện giao thông								

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
3	<i>Nhận biết được tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của nhóm biển báo nguy hiểm.</i>	<i>Nhận biết được tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của nhóm biển báo nguy hiểm.</i>	- Xem phim "Vui giao thông": Tập 7 - Mùa 1 "Thế giới kẹo mút. Các biển báo và ý nghĩa của chúng"; Tập 23 - Mùa 2 "Bông Hoa Thép Khổng Lồ, Biển Báo Giao Thông Trên Đường". - Trò chơi: Đặt biển báo nguy hiểm để đảm bảo an toàn giao thông (Tìm biển báo nguy hiểm để đặt vào một số hình ảnh: có đường người đi bộ cắt ngang, giao nhau với đường sắt, đường người đi xe đạp cắt ngang, giao nhau với đường sắt không có rào chắn, đá lở, trẻ em....). - Trò chơi: Bé làm biển báo cấm.					ĐTT+ HDG	
			- Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của nhóm biển báo nguy hiểm.	Lớp	Lớp học			HĐC	
	*Nước								
4	Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Một số đặc điểm, tính chất của nước, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn	- Tìm hiểu các nguồn nước trong môi trường sống. Một số đặc điểm, tính chất của nước, nguyên nhân gây ô nhiễm	- STEAM - Dự án: Chế tạo máy lọc nước (Tiết 1). - Trò chơi: Tìm nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước; - Trò chơi: Nước có ích lợi gì?	Lớp	Lớp học	HĐC STEAM + HDG			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
	nước và cách bảo vệ nguồn nước. Biết ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.	nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.	- Quan sát, trò chuyện về nước sạch, nước bẩn. - Trò chơi: Khám phá dòng chảy của nước. Lọc nước; Pha màu nước; Tưới cây.	Lớp	Sân chơi	HĐNT			
			- Thí nghiệm: Cái gì tan được trong nước.	Lớp	Sân chơi	HĐKH			Kết hợp trong HĐC STEAM "Chế tạo bình lọc nước"
	* Không khí								
5	Có một số hiểu biết về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây.	Không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây.	- Tiết học: Bé khám phá về không khí. - Trò chơi: Tìm nguyên nhân gây ô nhiễm không khí. - Trò chơi: Tìm ích lợi của không khí. - Trò chơi: Thổi bong bóng.	Lớp	Lớp học	HĐH+ HĐG+ HĐC			
	* Đất, đá, cát, sỏi								
6	Biết một vài đặc điểm, tính chất, ích lợi của đất, đá, cát, sỏi.	Đặc điểm chung, tính chất, ích lợi nổi bật của đất, đá, cát, sỏi.	- Tiết học: Điều kỳ diệu từ sỏi. - Trò chơi: Bé tạo hình từ sỏi. - Trò chơi: Tìm các sản phẩm được làm từ đất, đá, sỏi, cát.	Lớp	Lớp học		HĐH+ HĐG		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, thảo luận về đặc điểm nổi bật của: đất, đá, sỏi, cát, máy lọc nước (đồ chơi khu trải nghiệm). - Trò chơi: Vật chìm, vật nổi; Xây lâu đài cát; Vẽ tranh cát; Làm đồng hồ cát; Đóng khuôn cát... - Trò chơi: Làm đất trồng cây. 	Lớp	Sân chơi		HĐNT		
	* Biển và hải đảo								
7	Biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của một số tài nguyên biển, đảo Hoàng Sa, Trường Sa, Cát Bà, Đồ Sơn...	Gọi tên, nhận biết một số đặc điểm nổi bật tài nguyên biển, đảo Hoàng Sa, Trường Sa, Cát Bà, Đồ Sơn.	<ul style="list-style-type: none"> - Xem video, tranh ảnh, gọi tên, trò chuyện về một số đặc điểm nổi bật: Tài nguyên du lịch biển; Tài nguyên giao thông; Tài nguyên sinh vật biển; Tài nguyên khoáng sản (dầu mỏ, khí tự nhiên). - Trò chơi: Bé khám phá tài nguyên biển, đảo. 	Lớp	Lớp học			HĐC+ HĐG	
8	Nhận biết được một số ích lợi của tài nguyên biển, đảo.	Nhận biết một số ích lợi tài nguyên biển, đảo như: Tài nguyên du lịch biển; Tài nguyên giao thông; Tài nguyên sinh vật biển; Tài nguyên khoáng sản, dầu mỏ, khí tự nhiên.	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết học: Du lịch biển Hải Phòng. - Trò chơi: Tìm tài nguyên của biển, đảo. - Xem video, trò chuyện, tìm hiểu về ích lợi tài nguyên biển đảo. - Trò chuyện về ích lợi các nguồn tài nguyên biển, đảo: Tài nguyên du lịch biển; Tài nguyên giao thông; Tài nguyên 	Lớp	Lớp học			HĐH+ HĐG+ HĐC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
			sinh vật biển; Tài nguyên khoáng sản, dầu mỏ, khí tự nhiên.						
9	<i>Biết được quy trình cơ bản để làm ra muối, ích lợi của muối đối với đời sống con người.</i>	<i>Nhận biết quy trình cơ bản để làm ra muối, ích lợi của muối đối với đời sống con người.</i>	- Tiết học: Tìm hiểu quy trình làm muối. - Trò chơi: Xếp quy trình làm muối - Trò chuyện: Ích lợi của muối.	Lớp	Lớp học			HĐH+ HĐG+ HĐC	
5. Công nghệ									
10	Chủ động tương tác với các bài giảng Elearning/ phần mềm trò chơi trên máy tính.	Chơi phần mềm trò chơi/ bài giảng Elearning trên máy tính.	- Bài giảng Elearning: + Điều ki hiệu của nước. - Trò chơi PowerPoint: Bé phân loại nguồn nước; Bé bảo vệ bầu không khí (Phân biệt hành vi đúng-sai để bảo vệ không khí)	Lớp	Lớp học	HĐG			
			- Bài giảng Elearning: + Tạo nhóm đếm đến 10. Nhận biết số 10. + Bé bảo vệ môi trường. - Trò chơi PowerPoint: Bé phân loại sản phẩm từ đất, đá, cát, sỏi. + Phần mềm Kidsmart: Ngôi nhà toán học của nàng bò Milli.	Lớp	Lớp học		HĐG		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Bài giảng Elearning: + So sánh thêm bớt trong phạm vi 10. + Em yêu biển đảo quê em. + Làm quen chữ cái s, x. - Trò chơi PowerPoint: Đi tìm chữ cái "s,x"; Ghép nét chữ tạo thành chữ cái "s,x"; Bù chữ còn thiếu. + Phần mềm Kidsmart: Ngôi nhà toán học của nàng bò Milli. 	Lớp	Lớp học			HĐC+ HĐG	
B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán									
1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm									
11	Biết được chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 10.	- Tạo nhóm đếm đến 10. Nhận biết số 10.	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết học: Tạo nhóm đếm đến 10. Nhận biết số 10. - Trò chơi: Xếp tương ứng với số lượng 10; Bài tập tô nổi trong phạm vi 10; Xâu hạt theo số lượng; Cua cấp; Xếp số 10 từ chấm tròn; Xếp ngón tay đúng số lượng trong phạm vi 10 theo mẫu. - Làm quen tạo nhóm đếm đến 10. Nhận biết số 10. 	Khối	Lớp học			HĐH+ HĐG+ HĐC	
12	Có khả năng so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau	- So sánh thêm bớt trong phạm vi 10	<ul style="list-style-type: none"> - Tiết học: So sánh thêm bớt trong phạm vi 10. - Trò chơi: Chơi xâu theo số lượng; Làm bài tập tô nổi theo 	Khối	Lớp học			HĐH+ HĐG+ HĐC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
	và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất		số lượng, cộng với bàn tay, vẽ thêm, gạch bớt cho đủ số lượng là 10 trong quyển sách bé vui học toán. - Ôn luyện so sánh thêm bớt trong phạm vi 10.						
3. Sắp xếp theo quy tắc									
13	Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	- Sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	- Trò chơi: Xếp đúng vòng tuần hoàn của nước. - Trò chơi: Xếp đúng quy trình làm muối.	Lớp	Lớp học	HĐC+ HĐG			
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ									
A. Nghe hiểu lời nói									
1	Nghe hiểu được từ trái nghĩa.	Nghe hiểu các từ trái nghĩa.	- Trò chuyện, tìm hiểu về từ trái nghĩa: Nóng - Lạnh; Chìm - Nổi; Sạch - Bẩn; Trong lành - Ô nhiễm. - Trò chơi: Tìm đúng từ trái nghĩa. - Trò chơi: Lắp ghép tương phản.	Lớp	Lớp học	HĐC+ HĐG			
			- Trò chuyện, tìm hiểu về các từ trái nghĩa: Cứng - Mềm; Nhiều - Ít; Méo - Tròn; Dày - Mỏng.- Trò chơi: Tìm đúng từ trái nghĩa.- Trò chơi: Lắp ghép tương phản.	Lớp	Lớp học		HĐC+ HĐG		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
2	Hiểu được nghĩa từ khái quát theo chủ đề.	Nghe một số từ khái quát nói về tài nguyên thiên nhiên.	- Nghe một số từ khái quát nói về tài nguyên thiên nhiên: Biển đảo; Khoáng sản; Sinh vật biển. - Trò chơi: Tìm các tranh ảnh có nội dung liên quan đến từ khái quát.	Lớp	Lớp học			HĐC+ HĐG	
3	Có khả năng nghe hiểu và thực hiện được các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ.	Nghe hiểu và thực hiện các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ.	Thực hiện các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ.	Lớp	lớp học+ sân chơi		HĐKH	HĐKH	Kết hợp trong các hoạt động
4	Có khả năng nghe hiểu được nội truyện kể phù hợp với độ tuổi.	Nghe truyện kể phù hợp với độ tuổi.	- Tiết học: Truyện "Giọt nước Tí Xúu". - Kể chuyện "Giọt nước Tí Xúu" theo tranh minh họa/rối... - Kể lại truyện "Giọt nước Tí Xúu".	Lớp	Lớp học	HĐH+ HĐG+ HĐC			
			- Tiết học: Truyện: Chú Quạ thông minh. - Kể chuyện "Chú Quạ thông minh" theo tranh minh họa/rối ...	Lớp	Lớp học		HĐH+ HĐG		
5	Có khả năng nghe hiểu được nội truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	Nghe truyện đọc, phù hợp với độ tuổi.	- Truyện: Cuộc phưu lưu của những giọt nước; Cuộc tranh luận của Đất, nước, không khí và ánh sáng.	Lớp	Lớp học	ĐTT			
			- Truyện: Hạt cát rong chơi.	Lớp	Lớp học		ĐTT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
			- Truyện: Cà Nóng chu du Trường Sa.	Lớp	Lớp học			ĐTT	
6	Thích nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi.	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi.	- Thơ: Nước ơi; Nước. - Đồng dao: Mưa. Bài thơ: Biển và muối; Bãi biển quê em.	Lớp	Lớp học	ĐTT			
			- Thơ: Trên bãi biển. - Đồng dao: Tập tầm vông; Nói ngược.	Lớp	Lớp học		ĐTT		
			- Thơ: Chú Hải Quân; Quê em vùng biển; Biển và muối; Hạt muối; Bãi biển quê em; Đảo.	Lớp	Lớp học			ĐTT	
B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày									
7	Dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh.....	- Đặt câu hỏi: "Tại sao? Như thế nào? Làm bằng gì? "	- Đặt câu hỏi: "Tại sao? Như thế nào? Làm bằng gì? " trong hoạt động trải nghiệm, Chế tạo máy lọc nước...	Lớp	Lớp học	HĐKH		HĐKH	Kết hợp trong hoạt động ngoài trời, hoạt động học.
8	Biết đóng kịch, đóng vai của nhân vật trong truyện.	Đóng kịch, đóng vai của nhân vật trong truyện.	- TC: Đóng kịch: "Bi, Bo, Ben" trong góc sách truyện. - Đóng kịch "Giọt nước Tí Xíu"	Lớp	Lớp học	HĐKH		HĐG	Kết hợp trong HĐH "Kể chuyện: Giọt nước Tí Xíu"

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
9	Có khả năng kể chuyện theo đồ vật, theo tranh.	Kể chuyện sáng tạo theo đồ vật, theo tranh.	- TC: Kể chuyện sáng tạo theo tranh về hành vi bảo vệ nguồn nước, không khí.	Lớp	Lớp học	HĐG			
			- TC: Kể chuyện sáng tạo với rối làm từ đá, sỏi...	Lớp	Lớp học		HĐG		
			- TC: Kể chuyện về biển, đảo theo tranh.	Lớp	Lớp học			HĐG	
10	Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện. Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, bài ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi.	Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao chủ đề.	- Trò chơi: Bé đọc thơ chữ to "Nước"	Lớp	Lớp học	HĐG			
			- Trò chơi: Bé đọc thơ chữ to "Trên bãi biển"	Lớp	Lớp học		HĐG		
			- Tiết học: Thơ "Bến cảng Hải Phòng" - Trò chơi: Bé đọc thơ chữ to "Bến cảng Hải Phòng"	Lớp	Lớp học			HĐH+ HĐG	
C. Làm quen với việc đọc - viết									
11	Nhận dạng được chữ cái (in thường, in hoa) trong bảng chữ cái tiếng Việt.	Nhận dạng được chữ cái (in thường, in hoa) trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Tiết học: Làm quen chữ cái s, x. - Trò chơi: Tìm chữ s, x trong bài thơ; Tô nối chữ s, x với chữ in hoa tương ứng; Xếp chữ s, x bằng chấm tròn; Bù chữ còn thiếu trong từ; Ô chữ bí mật; Bé nối chữ với hình. + Chơi trò chơi ôn luyện với chữ cái s, x.	Lớp	Lớp học				HĐH+ HĐG+ HĐC

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
12	Có khả năng tô, đồ nét chữ, chữ cái	Làm quen với cách viết tiếng việt. Tập tô, đồ các nét chữ	- Tô đồ chữ cái s, x. - Trò chơi: Tô màu chữ rỗng; Tập tô đồ nét cong hở phải, nét cong hở trái, nét xiên phải, nét xiên trái.	Lớp	Lớp học			HĐG+ HĐC	
13	<i>Có khả năng sao chép chữ cái, tên đảo Trường Sa, Hoàng Sa.</i>	<i>Sao chép chữ cái, tên đảo Trường Sa, Hoàng Sa.</i>	- TC: Bé sao chép tên đảo Trường Sa, Hoàng Sa.	Lớp	Lớp học			HĐG	
IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI									
A. Phát triển tình cảm									
1. Thể hiện ý thức về bản thân									
1	Có khả năng thực hiện công việc đơn giản được giao.	Thực hiện công việc đơn giản được giao.	- Dọn đồ dùng, đồ chơi và sắp xếp đúng nơi quy định. - Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi các góc.	Lớp	Lớp học	HĐC	HĐC	HĐC	
2. Thể hiện sự tự tin, tự lực									
2	Cố gắng tự hoàn thành đến cùng công việc được giao.	Thực hiện đến cùng công việc được giao.	- Thực hiện trực nhật theo sự phân công của cô giáo	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
			- Sưu tầm các tranh, họa báo có hình ảnh về tài nguyên thiên nhiên, biển đảo Hoàng Sa, Trường Sa với sự giúp đỡ của người thân.	Lớp	Lớp học			ĐTT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
3	Trẻ biết tự nhận xét được mức độ hoàn thành công việc. Biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.	Tự nhận xét được mức độ hoàn thành công việc, thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.	Tự nhận xét được mức độ hoàn thành công việc, thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc như: Làm chế tạo máy lọc nước; Làm thuyền buồm từ lá cây.	Lớp	Lớp học	HĐKH	HĐKH		Kết hợp trong HĐH "Chế tạo bình lọc nước; Làm thuyền buồm từ lá cây".
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh									
4	Biết yêu quý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên: Biển, đảo, nước, không khí, cát, đá, sỏi...	Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ biển, đảo quê hương.	- Tiết học: Em yêu biển, đảo quê hương. - Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm của biển đảo quê hương.	Lớp	Lớp học			HĐH+HĐC	
		Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ nguồn nước.	- Tiết học: Dạy kỹ năng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước. - TC: Phân biệt hành vi đúng - sai đối với nguồn nước. - Trò chuyện về các nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước.	Lớp	Lớp học	HĐH+HĐG			
5	Thích chơi trò chơi dân gian. Biết được tên và luật chơi cách chơi trò một số trò chơi dân gian.	Chơi một số trò chơi dân gian.	- Chơi một số trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ; Nu na nu nống; Chi chi chành chành; Rồng rắn lên mây.	Lớp	Lớp học	HĐC		HĐKH	Kết hợp trong HĐ đón - trả trẻ, HĐNT, HĐC
			- Chơi một số trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng; Kéo cưa lừa xẻ; Tập tầm vông; Chi chi chành chành.	Lớp	Lớp học		HĐKH		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
			- Chơi một số trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây; Thả đĩa ba ba; Nu na nu nống; ...	Lớp	Lớp học			HĐKH	
	B. Phát triển kỹ năng xã hội								
	1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội								
6	<i>Biết được một số quy định, có những hành vi văn minh khi tham gia giao thông đường thủy.</i>	<i>Quy định và văn hóa khi đi trên các Phương tiện giao thông đường thủy: hành khách phải mua vé phao hoặc dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân, ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch xô đẩy.</i>	- Trò chuyện về nội dung an toàn khi đi trên phương tiện giao thông đường thủy. - Trò chuyện, chia sẻ kinh nghiệm những kỹ năng an toàn khi ngồi trên các PTGT đường thủy. - Xem phim "Vui giao thông": Tập 15 - Mùa 1 "Chuyến du ngoạn trên chợ nổi - An toàn khi đi thuyền".	Lớp	Lớp học		ĐTT	ĐTT	
7	Phân biệt được hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông.	Phân biệt hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông đường thủy.	- Trò chơi: Phân biệt hành vi đúng - sai khi đi trên PTGT đường thủy.	Lớp	Lớp học			HĐG	
8	Biết chờ đến lượt, hợp tác, chấp nhận khi tham gia các hoạt động.	Chờ đến lượt, hợp tác, chấp nhận khi tham gia các hoạt động tại trường lớp.	- Trò chuyện về ý thức tốt trong việc thực hiện chờ đến lượt, hợp tác, chấp nhận khi tham gia các hoạt động. - Thực hiện quy định xếp hàng chờ đến lượt trong một số hoạt động tại trường lớp (lấy giày, dép ra hoạt động ngoài trời, đi trên cầu thang lên lớp, xuống sân trường).	Lớp	Lớp học			HĐC+ HĐNT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
9	Biết lắng nghe ý kiến của người khác và trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn.	Lắng nghe ý kiến của người khác và trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn.	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn trong hoạt động. - Luyện tập kỹ năng lắng nghe ý kiến của người khác. 	Lớp	Lớp học	HĐKH	HĐKH	HĐKH	Kết hợp trong các hoạt động
2. Quan tâm đến môi trường									
10	Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường.	Dạy trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, giáo dục trẻ về giữ gìn vệ sinh môi trường để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên (vứt rác đúng nơi quy định, bảo vệ nguồn nước, không khí, giữ sạch môi trường biển...). 	Lớp	Lớp học			ĐTT	
11	Biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa..).	Nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa..).	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành nhặt lá cây, nhặt rác, nhổ cỏ bòn hoa. - Trò chơi: Xử lý tình huống khi nhìn thấy hành vi vứt rác bừa bãi ra môi trường. 	Lớp	Sân chơi			HĐNT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
12	<i>Có ý thức tham gia bảo vệ tài nguyên và môi trường biển, đảo.</i>	<i>Tham gia bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, biển, đảo.</i>	Thi đua làm thông điệp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, biển đảo.	Khối	Lớp học	HĐKH		HDG	Nhà trường phát động khối 5 tuổi làm thông điệp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, biển đảo (Sản phẩm được tuyên truyền tại các lớp, sân trường). - Kết hợp trong HĐH “Dạy trẻ tiết kiệm nước và bảo vệ môi trường”.
V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ									
A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật									
1	Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát bản nhạc.	Hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp theo bài hát bản nhạc.	- Bài hát: Mưa rơi; Cho tôi đi làm mưa với; Bé yêu biển lắm; Không khí xung quanh ta; Trên cát; Không xả rác; Chung tay bảo vệ môi trường; Hát về biển đảo; Thân thương Trường Sa.	Lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
B. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình									

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
2	Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm, phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm, phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- Tiết học: Dạy kỹ năng ca hát "Nghịch cát"	Lớp	Lớp học		HĐH+HĐC		
3	Có khả năng vận động nhịp nhàng, mềm dẻo phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức. Thực hiện được các kỹ năng: Cuộn cổ tay, vuốt đuôi, kí chân, lắc hông, nhún, vẩy tay cao 2 bên, (vận động minh họa).	- Vận động nhịp nhàng, mềm dẻo phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức. Thực hiện được các kỹ năng: Cuộn cổ tay, vuốt đuôi, kí chân, lắc hông, nhún, vẩy tay cao 2 bên, (vận động minh họa).	- Tiết học: VĐMH bài "Em yêu biển lắm." - Biểu diễn văn nghệ.	Lớp	Lớp học			HĐH+HĐNT	
4	Có khả năng phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra sản phẩm.	- Làm đồ dùng đựng nước bằng đồ phế liệu	Lớp	Lớp học	HĐG			
			- Làm đồ dùng đồ chơi bằng sỏi, đá.	Lớp	Lớp học		HĐG		
			- Tiết học: Làm tranh thuyền buồm bằng lá cây. - Làm tranh vẽ biển đảo bằng các nguyên liệu thiên nhiên và các nguyên liệu sẵn có. - Làm PTGT trên biển bằng đồ phế liệu. - Làm đồ chơi từ vỏ ốc, vỏ sò biển.	Lớp	Lớp học			HĐH+HĐG	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
5	Biết phối hợp các kỹ năng vẽ: thẳng, xiên, cong để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối.	- Vẽ biển, đảo.	Lớp	Lớp học			HĐG	
6	Biết phối hợp các kỹ năng để tô màu sáp, nặn, cắt dán thành sản phẩm có màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng để cắt, dán, gắn dính, tô màu nước, làm đồ dùng bằng các nguyên học liệu thành sản phẩm: nước và một số hiện tượng tự nhiên có màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối.	- Tô màu, gắn dính, dính dán tranh rồng, nặn các nguồn nước, biển đảo, cảnh đẹp thiên nhiên, phương tiện giao thông trên biển, động vật, thực vật bằng các nguyên học liệu.	Lớp	Lớp học	HĐG	HĐG	HĐG	
7	Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét.	- Nhận xét, giới thiệu sản phẩm tạo hình của mình, của bạn về màu sắc, hình dáng / đường nét.	Lớp	Lớp học	HĐKH	HĐKH	HĐKH	Kết hợp trong HĐH "Chế tạo bình lọc nước"; "Làm thuyền buồm từ lá cây"; HĐG
C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)									

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
8	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình.	Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình.	Lớp	Lớp học	HĐKH	HĐKH	HĐKH	Kết hợp trong HĐH "Chế tạo bình lọc nước"; "Làm thuyền buồm từ lá cây"; HDG
9	Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	Tiết học: STEAM - Dự án: Chế tạo máy lọc nước (Tiết 2)	Lớp	Lớp học	HĐH STEAM			
10	Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	Nói lên ý tưởng khi thực hiện chế tạo máy lọc nước; Làm tranh thuyền buồm bằng lá cây và thực hiện các bài tạo hình của mình.	Lớp	Lớp học	HĐKH	HĐKH	HĐKH	Kết hợp trong HĐ tạo hình
Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề	Chia theo lĩnh vực	CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ				37	31	52	
		Trong đó: - Lĩnh vực thể chất				9	7	12	
		- Lĩnh vực nhận thức				8	6	9	
		- Lĩnh vực ngôn ngữ				8	7	11	
		- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội				7	6	13	
	- Lĩnh vực thẩm mỹ				7	7	8		
	Chia theo chế độ sinh hoạt	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề				47	43	75	
		Trong đó: - Đón trả trẻ				6	5	10	
- Thẻ đục sáng				1	1	1			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Nhánh 1	Nhánh 2	Nhánh 3	Ghi chú
		- Hoạt động góc				14	12	24	
		- Hoạt động ngoài trời				4	5	8	
		- Vệ sinh ăn ngủ				2	2	2	
		- Hoạt động chiều				7	5	13	
		- Hoạt động trải nghiệm				1	0	0	
		- Hoạt động kết hợp				11	7	8	
		- Hoạt động học				5	5	10	
		Chia theo giờ cụ thể		Giờ thể chất		1	1	2	
	Giờ nhận thức				1	2	3		
	Giờ ngôn ngữ				1	1	2		
	Giờ TCKNXH				1	0	1		
	Giờ thăm mĩ				1	1	2		

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Điều kì diệu của nước và không khí.	1	Từ 28/3 đến 01/4		
Cát, đất, đá, sỏi quanh em.	1	Từ 04/4 đến 08/4		
Tài nguyên môi trường biển, đảo.	2	Từ 11/4 đến 22/4		

III. CHUẨN BỊ:

Chủ đề nhánh	Điều kì diệu của nước và không khí.	Cát, đất, đá, sỏi quanh em.	Tài nguyên môi trường biển, đảo.
Giáo viên	<p>- Công tác tuyên truyền:</p> <p>+ Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “Điều kì diệu của nước và không khí”; Hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt ở lớp; Bài thơ: “Nước ơi, Nước”; Bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với”; Câu chuyện: Giọt nước Tí Xíu” (in mỗi bài 5 tờ).</p> <p>+ Chuẩn bị tranh, ảnh: Các hoạt động của trẻ tại trường, lớp mầm non; Tranh tuyên truyền phòng bệnh: phòng chống dịch bệnh Covid-19; Tranh rèn kỹ năng sống: Không nô nghịch ở nơi mất an toàn, đội mũ khi ra nắng, mặc trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p>+ Trò chuyện, trao đổi cùng phụ huynh về chủ đề con học và tình hình sức khỏe của trẻ khi ở lớp; Tuyên truyền với phụ huynh về hoạt động Steam - Chế tạo máy lọc nước.</p>	<p>- Công tác tuyên truyền:</p> <p>+ Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “Cát, đất, đá, sỏi quanh em”; Một số lưu ý phòng bệnh trong thời tiết giao mùa; Bài thơ: “Trên bãi biển”, Bài hát: “Trên cát”; “Không xả rác”; Câu chuyện: “Hạt cát rong chơi” (in mỗi bài 5 tờ).</p> <p>+ Chuẩn bị tranh, ảnh: những sản phẩm làm từ cát, đất, đá, sỏi; Ích lợi của tài nguyên cát, đất, đá, sỏi; Tranh cát đẹp của bé.</p> <p>+ Trò chuyện, trao đổi cùng phụ huynh về chủ đề con học và tình hình sức khỏe của trẻ khi ở lớp.</p> <p>- Xây dựng môi trường trong lớp:</p> <p>+ Góc bác sĩ: Bổ sung đồ dùng đồ chơi: Máy đo thị lực. Khuyến bé bảo vệ sức khỏe mùa dịch.</p> <p>+ Góc nấu ăn: Bổ sung thêm lò vi sóng, thực đơn các món ăn đơn giản, gần gũi.</p> <p>+ Góc nghệ thuật; Tranh mẫu làm từ nguyên vật liệu thiên nhiên (cát, đá,</p>	<p>- Công tác tuyên truyền:</p> <p>+ Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục chủ đề nhánh “Tài nguyên môi trường biển, đảo”; Hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt ở lớp; Bài thơ: “Biển và muối”; “Đảo”; Bài hát: “Hát về biển đảo”; Câu chuyện: “Cà Nóng chu du Trường Sa.” (in mỗi bài 5 tờ).</p> <p>+ Chuẩn bị tranh, ảnh: Tài nguyên du lịch biển; Tài nguyên giao thông; Tài nguyên sinh vật biển; Tài nguyên khoáng sản (dầu mỏ, khí tự nhiên).</p> <p>- Xây dựng môi trường trong lớp:</p> <p>Bổ sung tranh cung cấp kiến thức cho một số góc chơi:</p> <p>+ Góc bác sĩ: Bổ sung tranh lời khuyên bé ăn uống đủ chất, nghỉ ngơi, vận động hợp lý, bảo vệ sức khỏe.</p> <p>+ Góc nấu ăn: Bổ sung tranh các bước chế biến hải sản (cua, bẹ bẹ, mực); Thực đơn các món ăn từ biển.</p> <p>+ Góc nghệ thuật: Bổ sung đồ dùng, đồ chơi làm từ vỏ sò; Tranh ảnh về</p>

<p>- Xây dựng môi trường trong lớp:</p> <p>+ Góc bác sĩ: Bổ sung nội quy phòng khám; Bảng lời khuyên cho bé; Các bước rửa tay, đánh răng, đeo khẩu trang đúng cách; Tranh phòng chống dịch bệnh Covid; Tranh cảnh báo nguy hiểm với nước và không khí ô nhiễm.</p> <p>+ Góc nấu ăn: Bổ sung tranh các bước chế biến một số loại sinh tố, hoa quả dầm; Thực đơn các món sinh tố, kem.</p> <p>+ Góc học tập: Bổ sung quyển sách đa năng “Bé thông minh”; Tranh hành vi đúng sai để bảo vệ nguồn nước và không khí.</p> <p>+ Góc hoạt động với máy tính: Đường link Bài giảng Elearning: “Điều kì diệu của nước”; Trò chơi PowerPoint thiết kế: “Bé phân loại nguồn nước”, “Bé bảo vệ bầu không khí” (Phân biệt hành vi đúng-sai để bảo vệ không khí)</p> <p>- Bổ sung các nguyên học liệu: Giấy màu, giấy vẽ, kéo, hồ dán,</p>	<p>sỏi).</p> <p>+ Góc học tập: Bổ sung hình ảnh các sản phẩm làm từ cát, đất, đá, sỏi; Chiếc hộp diệu kỳ (bài tập tô nổi, so sánh 10 đối tượng).</p> <p>+ Góc hoạt động với máy tính: Đường link Bài giảng Elearning: “Tạo nhóm đếm đến 10. Nhận biết số 10”, “Bé bảo vệ môi trường”; Trò chơi PowerPoint thiết kế: “Bé phân loại sản phẩm từ đất, đá, cát, sỏi”, “Bé bảo vệ môi trường”; Phần mềm Kidsmart: “Ngôi nhà toán học của nàng bò Milli”.</p> <p>- Bổ sung các nguyên học liệu: Bổ sung đá cuội, sỏi màu, băng dính, keo, bút màu, ...</p> <p>- Xây dựng môi trường ngoài trời: Bổ sung đồ dùng, nguyên vật liệu chơi góc khám phá thử nghiệm ngoài trời:</p> <p>+ Tranh các bước giã, lọc màu từ nguyên vật liệu rau, củ, quả, lá cây.</p> <p>+ Củ dền, quả mồng tơi, quả dành dành, lá nếp, củ cà rốt, củ cải, rau cần tây.</p>	<p>biển đảo quê hương.</p> <p>+ Góc học tập: Bổ sung hình ảnh quy trình làm muối; Chiếc hộp diệu kỳ (bài tập thêm bớt 10 đối tượng)</p> <p>+ Góc hoạt động với máy tính: Đường link Bài giảng Elearning: “So sánh thêm bớt trong phạm vi 10”, “Em yêu biển đảo quê em”, “Làm quen chữ cái s, x”; PowerPoint thiết kế: “Đi tìm chữ cái s,x”, “Ghép nét chữ tạo thành chữ cái s,x”, “Bù chữ còn thiếu”; Phần mềm Kidsmart: “Ngôi nhà toán học của nàng bò Milli”.</p> <p>- Bổ sung các nguyên học liệu: Bổ sung băng dính, sáp màu, giấy màu, lá cây, ...</p> <p>- Xây dựng môi trường ngoài trời: Bổ sung đồ dùng, đồ chơi góc vận động, khu chợ quê:</p> <p>+ Khu vận động: Bao bố, lưới bóng rổ, bóng, thuyền thúng, bộ nhảy sạp, dải lụa, chong chóng, lốp xe, gôn, cà kheo, cầu thùm, ...</p> <p>+ Khu chợ quê: Cốc, thìa, máy xay sinh tố hoa quả (đồ chơi), sữa chua,</p>
---	---	--

	<p>băng dính , màu nước, bút lông, bút dạ màu, sáp màu, mút xốp, giấy vo, vỏ trứng, vỏ trấu, vỏ hạt dưa, len, vải vụn, lá cây, vỏ hộp...</p> <p>- Xây dựng môi trường ngoài trời: Bỏ sung đồ dùng, nguyên vật liệu chơi góc khám phá thử nghiệm ngoài trời:</p> <p>+ Hạt rau cải xanh, cây giống con rau cải xanh.</p> <p>+ Bình tưới, xô, ủng, găng tay.</p> <p>- Tải nhạc các bài hát, video, ảnh:</p> <p>+ Bài hát: Nước cho cuộc đời xanh; Cho tôi đi làm mưa với; Bé yêu biển lắm; Không khí xung quanh ta; Điều kì lạ quanh ta.</p> <p>+ Video: Các nguồn nước,</p> <p>+ Ảnh: Các nguồn nước, hành vi đúng - bảo vệ nguồn nước, hành vi đúng - sai với không khí và bảo vệ môi trường,</p>	<p>- Tải nhạc các bài hát, video, ảnh:</p> <p>+ Bài hát: Trên cát; Không xả rác; Chung tay bảo vệ môi trường; Nghịch cát.</p> <p>+ Video:</p> <p>+ Ảnh: Những sản phẩm làm từ cát, đất, đá. sỏi; Ích lợi của tài nguyên cát, đất, đá. sỏi;</p>	<p>nước ngọt, ...</p> <p>- Tải nhạc các bài hát, video, ảnh:</p> <p>+ Bài hát: “ Hát về biển đảo; Cháu hát về đảo xa; Thân thương Trường Sa”.</p> <p>+ Video: Tập 7, Tập 23, Tập 15 phim “Vui giao thông”; quang cảnh biển đảo Hoàng Sa, Trường Sa;</p> <p>+ Ảnh: biển, đảo; Tài nguyên giao thông hàng hải biển; Tài nguyên sinh vật biển; Tài nguyên khoáng sản; Bé bảo vệ môi trường biển, đảo; quy trình làm muối; hành vi đúng - sai khi đi du lịch biển.</p>
<p>Nhà trường</p>	<p>- Bỏ sung tranh lô tô, tài liệu hướng dẫn tích hợp nội dung giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo.</p> <p>- Nguyên học liệu: Đá cuội, sỏi màu (5kg); màu nước (2 hộp); keo dán cho trẻ: 15 lọ.</p>		

<p>Phụ huynh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Suru tầm, ủng hộ cho lớp một số tranh ảnh, sách truyện về các nguồn nước. - Suru tầm đóng góp các nguyên học liệu, phế liệu: vỏ hộp các loại, lá cây, len vải vụn... để cô và trẻ làm đồ chơi. - Cùng con tìm hiểu về cách chế tạo máy lọc nước. - Tiếp tục cùng cô rèn cho trẻ một số thói quen sử dụng nước tiết kiệm và ý thức bảo vệ nguồn nước, bảo vệ bầu không khí bằng cách vớt rác đúng nơi quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Suru tầm, ủng hộ cho lớp một số tranh ảnh, sách truyện về cát, đất, đá, sỏi. - Suru tầm đóng góp các nguyên học liệu, phế liệu: sỏi, đá cuội, vỏ chai lọ. - Cùng con tìm hiểu, khám phá về cát, đất, đá, sỏi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ huynh phối kết hợp cùng cô giáo trò chuyện với trẻ về một số tài nguyên biển đảo quê hương. - Suru tầm ủng hộ lớp tranh ảnh, sách truyện về tài nguyên biển đảo. - Suru tầm đóng góp các nguyên học liệu, phế liệu: bìa cactong, chai lọ nhựa và một số nguyên vật liệu khác..
	<p>Trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia suru tầm nguyên học liệu cùng cô và bố mẹ. - Cùng cô chuẩn bị môi trường giáo cho từng chủ đề nhánh. - Thực hành thu gom rác thải, dọn dẹp nhà cùng bố mẹ để bảo vệ bầu không khí xung quanh nhà. - Cùng người thân trong gia đình tìm hiểu và khám phá về không khí, nước. - Chuẩn bị cùng cô các đồ dùng thực hành, trải nghiệm dự án “Chế 	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng người thân trong gia đình tìm hiểu và khám phá về tài nguyên cát, đất, đá, sỏi.

tạo máy lọc nước”		
-------------------	--	--

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón, trả trẻ	<p>- Công tác vệ sinh: Mở cửa cho thông thoáng phòng nhóm, lau dọn vệ sinh lớp học, lấy nước uống cho trẻ, giặt khăn.</p> <p>- Trao đổi cùng phụ huynh:</p> <p>+ Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, những biện pháp đảm bảo an toàn khi đưa trẻ đến lớp trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp: Thực hiện thông điệp 5k, quét mã QR hoặc khai báo y tế, ký sổ đón trả trẻ đúng quy định 2 lần/ 1 ngày, thường xuyên theo dõi sức khoẻ trẻ và trao đổi với giáo viên hàng ngày để nắm bắt và có biện pháp cụ thể.</p> <p>+ Trang phục của trẻ phù hợp với thời tiết, luôn mang thêm quần áo và khẩu trang dự phòng cho trẻ.</p> <p>+ Trò chuyện về chủ đề, ủng hộ lớp một số nguyên học liệu: bìa cactong, chai lọ nhựa, sỏi, đá, bông, than hoạt tính, ... phục vụ hoạt động Steam - Chế tạo bình lọc nước.</p> <p>+ Khuyến khích phụ huynh trò chuyện với trẻ về các nguồn nước, cách bảo vệ nguồn nước và bầu không khí; Ích lợi của nước và không khí đối với con người, con vật và cây xanh; Lợi ích của cát, đất, đá, sỏi trong đời sống hàng ngày; Một số tài nguyên thiên nhiên biển đảo gần gũi với trẻ.</p> <p>- Rèn trẻ thói quen cho trẻ:</p> <p>- Thực hiện một số hành vi văn hoá trong giao tiếp với những người xung quanh và biết sử dụng những từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn</p> <p>- Trò chuyện, xem tranh ảnh, chơi trò chơi.</p> <p>+ Trò chuyện Tác hại của việc hút thuốc: Có hại cho sức khoẻ, ảnh hưởng đến không khí, môi trường sống. Thảo luận về thông điệp "Nói không với thuốc lá". Làm gì khi gặp người hút thuốc lá?</p> <p>+ Dạy trẻ: Tập xử lý tình huống khi gặp người hút thuốc lá (tránh xa, đưa ra lời khuyên, ...).</p> <p>+ Trò chuyện về những nơi như: Biển, hồ, ao, bể chứa nước, giếng,...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần.</p>					(*)Dành cho trẻ chậm phát triển nhận thức và ngôn ngữ

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<p>+ Xem video, trò chuyện về đặc điểm, công dụng của nước, không khí. Xem album các nguồn nước; Đồ dùng đựng nước; Ích lợi của tài nguyên nước; Bé làm gì để bảo vệ bầu không khí</p> <p>+ Xem video tìm hiểu đặc điểm, công dụng của tài nguyên đất, cát, sỏi. Xem album những sản phẩm làm từ cát, đất, đá. sỏi; Ích lợi của tài nguyên cát, đất, đá. sỏi; Tranh cát đẹp của bé.</p> <p>+ Xem video, sách truyện, trò chuyện về một số đặc điểm nổi bật của tài nguyên biển, đảo. Xem album tài nguyên du lịch biển, đảo; Tài nguyên giao thông hàng hải biển; Tài nguyên sinh vật biển; Tài nguyên khoáng sản; Bé bảo vệ môi trường biển, đảo.</p> <p>+ Trò chuyện về nội dung an toàn khi đi trên phương tiện giao thông đường thủy.</p> <p>+ Trò chuyện cách lựa chọn trang phục và sử dụng, lợi ích trang phục phù hợp thời tiết.</p> <p>+ Trò chuyện một số quy định khi tắm biển (Không vứt rác bừa bãi, trẻ em tắm biển phải mặc áo phao và có sự giám sát của người lớn, không tắm ở khu vực có biển cấm).</p> <p>+ Giáo dục trẻ cách giữ gìn vệ sinh môi trường để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên (vứt rác đúng nơi quy định, bảo vệ nguồn nước, không khí, giữ sạch môi trường biển...).</p> <p>(*) Trò chuyện và cho trẻ nhắc lại một số câu trả lời của bạn.</p> <p>- Nghe nhạc, bài hát: Nước cho cuộc đời xanh; Cho tôi đi làm mưa với; Bé yêu biển lắm; Không khí xung quanh ta; Trên cát; Không xả rác; Chung tay bảo vệ môi trường; Hát về biển đảo; Cháu hát về đảo xa; Thân thương Trường Sa.</p> <p>- Nghe truyện: Cuộc phưu lưu của những giọt nước; Cuộc tranh luận của Đất, nước, không khí và ánh sáng; Hạt cát rong chơi; Cà Nóng chu du Trường Sa.</p> <p>- Đọc thơ: Nước ơi; Nước; Biển và muối; Trên bãi biển; Chú Hải Quân; Quê em vùng biển; Biển và muối; Hạt muối; Bãi biển quê em; Đảo.</p> <p>- Đồng dao: Mưa; Tập tầm vông; Nói ngược.</p> <p>- Xem phim "Vui giao thông":</p> <p>+ Tập 7 - Mùa 1 "Thế giới kẹo mút. Các biển báo và ý nghĩa của chúng";</p> <p>+ Tập 23 - Mùa 2 "Bông Hoa Thép Không Lò, Biển Báo Giao Thông Trên Đường".</p> <p>+ Tập 15 - Mùa 1 "Chuyến du ngoạn trên chợ nổi - An toàn khi đi thuyền".</p> <p>+ Trò chuyện về nội dung phim.</p>					

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<p>- Điểm danh: Hỏi trẻ: các bạn đã đến lớp đầy đủ chưa? Tổ 1, 2, 3 vắng bạn nào? Các con có biết vì sao bạn nghỉ học không? Các con phải đi học đầy đủ và đúng giờ để được tham gia các hoạt động thú vị ở lớp nhé.</p>					
2	Thẻ đục sáng	<p>* Nhánh 1: Nhảy vũ điệu rửa tay. + Động tác 1: Vỗ tay, chân bước sang hai bên. + Động tác 2: Đánh tay, lắc hông kết hợp xoay vòng tròn. + Động tác 3: Hai tay xoa vào nhau, chân bước sang hai bên. + Động tác 4: Lắc tay sang 2 bên và đan chéo trước ngực.</p> <p>* Nhánh 2: Tập bài tập phát triển chung: - Khởi động: Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô, thực hiện các kiểu đi: Kiễng gót chân, mũi bàn chân, cúi khom, chạy chậm, chạy nhanh. - Trọng động: Tập 5 động tác với gậy, tập kết hợp bài hát "Cho tôi đi làm mưa với". + ĐT hô hấp: Đưa tay lên cao, hít vào hạ tay xuống, thở ra. + ĐT tay: Hai tay dang ngang gập khuỷu tay. + ĐT lưng, bụng, lườn: Đứng nghiêng người sang 2 bên. + ĐT chân: Bước khuỷu 1 chân về phía trước, chân sau thẳng. + ĐT bật: Bật luân phiên chân trước chân sau. - Trò chơi: Vỗ tay tạo âm thanh mưa to- mưa nhỏ; Vẫy tay tạo thành con sóng cao - thấp. - Hồi tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng về lớp.</p> <p>*Nhánh 3: Nhảy dân vũ kết hợp với bài hát "Em yêu biển đảo quê hương" + Động tác 1: Đánh tay sang hai bên, dậm chân tại chỗ. + Động tác 2: Gập khuỷu tay trước mặt, chân bước lần lượt sang hai bên. + Động tác 3: Hai tay đan chéo trước ngực, chân bước sang hai bên.</p>					

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		+ Động tác 4: Tay khép trước miệng, nghiêng đầu hai bên, chân ký. + Động tác 5: Chân bước đều, đưa hai tay lên đầu kết hình trái tim.						
3	Hoạt động học	N 1	Ngày 28 tháng 3 PTTC Bật xa 40 - 50 cm.	Ngày 29 tháng 3 PTNT Bé khám phá về không khí.	Ngày 30 tháng 3 PTTC-KNXH Dạy kỹ năng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.	Ngày 31 tháng 3 PTNN Truyện: Giọt nước tí xíu.	Ngày 01 tháng 4 PTTM STEAM Dự án làm bình lọc nước. (Tiết 2)	
		N 2	Ngày 04 tháng 4 PTTC Đi, đập và bắt bóng.	Ngày 05 tháng 4 PTNT Điều kỳ diệu từ sỏi.	Ngày 06 tháng 4 PTNN Truyện: Chú Quạ thông minh.	Ngày 07 tháng 4 PTTM Dạy kỹ năng ca hát "Nghịch cát"	Ngày 08 tháng 4 PTNT Tạo nhóm đếm đến 10. Nhận biết số 10.	
		N 3	Ngày 11 tháng 4 PTTC Chạy thay đổi tốc độ, đổi hướng đích đặc theo hiệu lệnh.	Ngày 12 tháng 4 PTNT Tìm hiểu quy trình làm muối.	Ngày 13 tháng 4 PTNN Thơ "Bến cảng Hải Phòng"	Ngày 14 tháng 4 PTTM VDMH bài hát "Em yêu biển lắm."	Ngày 15 tháng 4 PTTC-KNXH Em yêu biển, đảo quê hương	
			Ngày 18 tháng 4 PTTC Trèo lên, xuống 7	Ngày 19 tháng 4 PTNT Du lịch biển	Ngày 20 tháng 4 PTTM Làm quen chữ cái	Ngày 21 tháng 4 PTNT So sánh thêm bớt	Ngày 22 tháng 4 PTNN Làm tranh thuyền	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		giống thang ở độ cao 1,5 m	Hải Phòng.	s, x.	trong phạm vi 10.	buồm bằng lá cây	
4	Hoạt động ngoài trời	<p>Ngày 28 tháng 3</p> <p>*Chuẩn bị: Chậu nước, cần câu cá, cá nhựa; Khuôn, chậu cát ẩm; Thang leo; Vải trắng, cối, chày, rây lọc, bát, giá phơi vải; Màu nước, khăn lau, bút lông, giấy;</p> <p>Bảng theo dõi sự phát triển của cây nảy mầm từ hạt; Bình tưới, ủng.</p> <p>*Hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát bầu trời tại sân trường - TCVĐ “Bật qua con suối.” tại sân trường. - Chơi tự do: (chơi tại khu vực khám phá, thử 	<p>Ngày 29 tháng 3</p> <p>*Chuẩn bị: Bảng chơi “Khám phá dòng chảy của nước”, bảng gắn kết quả; Bảng theo dõi sự phát triển của cây nảy mầm từ lá; Bình tưới, ủng; Bóng, gôn.</p> <p>*Hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát nước sạch, nước bẩn. tại khu cát nước. - TCVĐ “Mèo đuổi chuột” tại sân trường. - Chơi tự do: (chơi tại khu vực khám phá, thử nghiệm) + Khám phá dòng chảy của nước, 	<p>Ngày 30 tháng 3</p> <p>*Chuẩn bị: Vô lăng ô tô; Chậu nước, cần câu cá, cá nhựa; Khuôn, chậu cát ẩm; Bao bố; Bộ đồ chơi khám phá âm thanh; Bảng chơi cua cặp, sỏi; Bảng theo dõi sự phát triển của cây nảy mầm từ hạt; Bình tưới, ủng.</p> <p>*Hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát Cây hoa đồng tiền tại khu vườn thiên nhiên. - TCVĐ “Ô tô và chim sẻ” tại sân trường. - Chơi tự do: (chơi tại khu vực 	<p>Ngày 31 tháng 3</p> <p>*Chuẩn bị: Khăn lau, ghé bản.</p> <p>*Hoạt động:</p> <p>Lao động tập thể</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung: Vệ sinh bàn ghé - Địa điểm: Sân trường (khu vực chơi với nước) <p>Các hoạt động trọng tâm: đếm số lượng bàn ghé cần vệ sinh, lựa chọn đồ dùng làm vệ sinh, thảo luận về các thao tác vệ sinh (rửa, lau khô, phơi,..), nguyên tắc an toàn (không đổ nhiều nước, không đổ nước</p>	<p>Ngày 01 tháng 4</p> <p>*Chuẩn bị: Dụng cụ lọc nước từ HDH; Bảng chơi “Khám phá dòng chảy của nước”, bảng gắn kết quả, xô nước, gạo; 3 chiếc cốc với 3 kích thước, màu sắc khác nhau, 3 chiếc chai với 3 kích thước khác nhau, bảng ghi kết quả đo nước; Cát màu, tranh rồng, giấy trắng; Bóng, cột ném bóng; Lá cây; Bảng theo dõi sự phát triển của cây nảy mầm từ lá; Bình tưới, ủng.</p> <p>*Hoạt động:</p>	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<p><i>nghiệm</i>) + Câu cá, đóng khuôn cát, leo thang, nhuộm màu cho vải, pha màu. + Theo dõi sự phát triển của cây nảy mầm từ hạt, chăm sóc cây. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.</p>	<p>dòng chảy có vật cản, vật chìm vật nổi, sút bóng vào gôn, theo dõi sự phát triển của cây nảy mầm từ lá, chăm sóc cây. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.</p>	<p><i>khám phá, thử nghiệm</i>) + Câu cá, đóng khuôn cát, nhảy bao bố, cua cắp + Khám phá âm thanh, theo dõi sự phát triển của cây nảy mầm từ hạt, chăm sóc cây. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.</p>	<p>vào bạn khác, đổ nước nhẹ nhàng, đi lại nhẹ nhàng, cẩn thận tránh trơn trượt, đeo găng, đi ủng khi làm vệ sinh.</p>	<p>- Quan sát Cây hoa ngũ sắc tại khu vực công trường. - TCDG: Rồng rắn lên mây. - Chơi tự do: (<i>chơi tại khu vực khám phá, thử nghiệm</i>) + Lọc nước; Khám phá dòng chảy của nước, đong đo nước. + Vẽ tranh cát, bóng rổ, tạo hình con vật từ lá cây + Theo dõi sự phát triển của cây nảy mầm từ lá, chăm sóc cây. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.</p>	
	N 2	<p>Ngày 04 tháng 4 * Chuẩn bị: Máy lọc nước; Bóng, chậu cát,</p>	<p>Ngày 05 tháng 4 * Chuẩn bị: Bộ dụng cụ làm đất, chai lọ nhựa,</p>	<p>Ngày 06 tháng 4 * Chuẩn bị: Đá, Đèn đỏ, đèn xanh; Bảng chơi</p>	<p>Ngày 07 tháng 4 * Chuẩn bị: Sỏi tại khu thiên nhiên, mũ chó</p>	<p>Ngày 08 tháng 4 * Chuẩn bị: Bảng kết quả “Vật chìm, vật nổi” vật chìm</p>	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<p>chậu nước, đá cuội; bao bố, chong chóng, Bảng kết quả “Vật chìm, vật nổi” vật chìm (chìa khoá, thìa,...), vật nổi (lông gà, xốp, ...), khuôn cát, bình tưới, ủng.</p> <p>*Hoạt động:</p> <p>- Quan sát máy lọc nước (đồ chơi khu trải nghiệm).</p> <p>- TCVĐ: “Ai bắt bóng giỏi” tại sân trường gần nhà để xe.</p> <p>- Chơi tự do: (chơi tại khu vực khám phá, thử nghiệm)</p> <p>+ Xây lâu đài cát, đóng khuôn cát, xếp đồ chơi từ đá cuội, nhảy bao</p>	<p>băng dính, ống hút, cát, cát màu, giấy trắng, tờ kê, bàn, ghế, khuôn chơi, bảng chơi “Ô ăn quan”, sỏi.</p> <p>*Hoạt động:</p> <p>- Quan sát đất trong vườn thiên nhiên.</p> <p>- TCVĐ: Nhảy lò cò tại sân gần cổng trường.</p> <p>- Chơi tự do: (chơi tại khu vực khám phá, thử nghiệm)</p> <p>+ Làm đồng hồ cát; vẽ tranh cát; đóng khuôn cát; ô ăn quan; chơi đu quay, cầu trượt.</p> <p>+ Làm đất trồng cây; Chăm sóc cây tại vườn thiên nhiên.</p> <p>+ Chơi đồ chơi</p>	<p>“Khám phá dòng chảy của nước”, bảng gắn kết quả, xô nước, gáo; cần câu cá, một số con cá, chậu nước to, bộ giã, lọc màu, các nguyên vật liệu: Củ dền, lá nếp, quả dành dành, vải nhuộm, khay, kẹp vải, bảng gắn kết quả, thẻ số.</p> <p>*Hoạt động:</p> <p>- Quan sát đá tại khu vườn thiên nhiên.</p> <p>- TCVĐ: Đền đồ đền xanh tại giữa sân trường.</p> <p>- Chơi tự do (chơi tại khu vực khám phá, thử nghiệm)</p> <p>+ Theo dõi dòng chảy của nước có</p>	<p>sỏi, bóng, cột ném bóng rổ, cà kheo, cầu thùm, cá nhựa, cần câu cá, chậu cát, khuôn đóng cát, màu nước, bút lông, giấy A4, khăn lau.</p> <p>*Hoạt động:</p> <p>- Quan sát sỏi tại khu cát nước.</p> <p>- TCVĐ: Chó sói xấu tính tại sân trường khu vui chơi cát nước.</p> <p>- Chơi tự do (chơi tại khu vực khám phá, thử nghiệm)</p> <p>+ Bóng rổ; đi cà kheo; đi cầu thùm; câu cá; đóng khuôn cát; pha màu nước; chơi với đu quay, cầu trượt.</p>	<p>(chìa khoá, thìa,...), vật nổi (lông gà, xốp, ...), chậu cát to. giấy A4, cát màu, tờ kê, đồng hồ cát, khuôn cát, bình tưới, ủng.</p> <p>*Hoạt động:</p> <p>- Quan sát cát, tại khu cát nước.</p> <p>- TCVĐ: Cáo ơi ngủ à?</p> <p>- Chơi tự do: (chơi tại khu vực khám phá, thử nghiệm)</p> <p>+ Tạo hình khối theo ý thích từ đá, sỏi; vật chìm, vật nổi; xây lâu đài cát; vẽ tranh cát; chơi đồng hồ cát; đóng khuôn cát.</p> <p>+ Chăm sóc cây tại vườn thiên nhiên.</p> <p>+ Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo</p>	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		bố, chong chóng, quan sát vật chìm vật nổi, + Chăm sóc cây tại vườn thiên nhiên. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.	ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.	vật cản (lá cây, cát, sỏi), câu cá, đóng khuôn cát, giã lọc màu, nhuộm vải (từ củ dền, quả mồng toi, lá nếp) + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.	+ Làm đất, chăm sóc cây tại vườn thiên nhiên. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.	ý thích.	
	N 3	Ngày 11 tháng 4 *Chuẩn bị: Khay hạt gieo được 2 ngày, bảng theo dõi sự phát triển của cây từ hạt, số, hình ảnh cây nảy mầm từ hạt ở các giai đoạn, bóng, cột ném bóng, bộ đánh bóng bàn, bộ tập gym. *Hoạt động: - Quan sát Cây nảy mầm từ hạt tại khu trải	Ngày 12 tháng 4 *Chuẩn bị: Bộ thuyền thúng, chong chóng, bộ nhảy sạp, bóng, bao bố, lưới bóng chuyền. *Hoạt động: - Quan sát Cây mít tại vườn trường. - TCVĐ Mèo đuổi chuột tại sân trường. - Chơi tự do: (chơi tại khu vực	Ngày 13 tháng 4 *Chuẩn bị: Dây thừng, cầu giấy, bộ câu lông, dải lụa, cà kheo, dép đôi. *Hoạt động: - Quan sát Cây hoa phong lữ tại vườn thiên nhiên. - TCVĐ Kéo co tại sân trường. Chơi tự do: (chơi tại khu vực vận động) + Đu quay, cầu	Ngày 14 tháng 4 *Chuẩn bị: Bóng rổ, đu quay, cầu trượt, xích đu, bóng bàn, bộ nhảy sạp, công chui, cầu thùm; Trang phục, còi của CSGT. *Hoạt động: - Quan sát Cây nảy mầm từ hạt tại khu trải nghiệm. - TCVĐ “Ngã tư	Ngày 15 tháng 4 Lao động tập thể * Chuẩn bị: Khau hót, chổi, găng tay cho trẻ, túi đựng rác. *Hoạt động: Hoạt động toàn khối - Nội dung: Nhặt lá cây, thu dọn rác sân trường. - Địa điểm: Sân trường . - Các hoạt động trọng tâm: Chia	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		nghiêm. - TCVD: Cùng nhau thi tài trèo lên xuống thang tại sân trường. - Chơi tự do: (chơi tại khu vực vận động) + Đu quay, cầu trượt, bóng rổ, xích đu, bóng bàn, đá bóng, tập gym. + Theo dõi sự phát triển của cây nảy mầm từ hạt, chăm sóc cây. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.	<i>vận động</i>) + Thuyền thúng, chong chóng, nhảy sạp, đá bóng, nhảy bao bố, bóng chuyền. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.	trượt, đá cầu, đánh cầu lông, múa dải lụa, đi cà kheo, đi dép đôi. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.	đường phố” tại sân trường. - Chơi tự do: (chơi tại khu vực vận động) + Bóng rổ, đu quay, cầu trượt, xích đu, bóng bàn, nhảy sạp, bò chui qua cổng, đi qua cầu thùm. + Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.	khu vực cần vệ sinh. Phân công công việc theo nhóm. Trao đổi về cách dọn, yêu cầu của công việc, sử dụng đồ dùng, tác dụng của việc dọn dẹp vệ sinh sân chơi. Thi đua hoàn thành công việc. Xử lý tình huống khi nhìn thấy hành vi vứt rác bừa bãi ra môi trường. Cô cùng trẻ quan sát, nhận xét, tuyên dương trẻ.	
		Ngày 18 tháng 4 * Chuẩn bị: Chong chóng, cốc, máy xay sinh tố, thực phẩm, hoa quả, nước	Ngày 19 tháng 4 * Chuẩn bị: Con bướm đồ chơi, dây, đồ bán hàng giải khát, dây, bàn cờ chơi	Ngày 20 tháng 4 * Chuẩn bị: Cây cảnh, bóng, bộ đánh bóng bàn, hình vẽ trên sân trường.	Ngày 21 tháng 4 * Chuẩn bị: Cây cảnh, cà kheo, cầu thùm, bóng, cá nhựa. *Hoạt động:	Ngày 22 tháng 4 * Chuẩn bị: Một số sản phẩm của trẻ trong các hoạt động toàn chủ đề, đánh chữ tên,	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<p>thùng kem, các dụng cụ âm nhạc. Bàn cờ ô ăn quan, hạt gạo.</p> <p>*Hoạt động:</p> <p>- Quan sát cây cà rốt tại khu thử nghiệm gieo trồng.</p> <p>- TCVĐ: Cầm chong chóng thi đua chạy thay đổi tốc độ, đổi hướng đích dẫn theo hiệu lệnh.</p> <p>- Chơi tự do: (chơi tại khu vực Chợ quê)</p> <p>+ Chơi trò chơi dân gian, chơi pha chế các loại đồ uống, bán kem, chơi biểu diễn văn nghệ với các dụng cụ âm nhạc.</p> <p>+ Chơi đồ chơi</p>	<p>ô ăn quan, lớp xe, thang dây.</p> <p>*Hoạt động:</p> <p>- Quan sát cây chanh</p> <p>- TCVĐ: Bắt bướm tại sân trường.</p> <p>- Chơi tự do: (chơi tại khu vực Chợ quê)</p> <p>+ Bán nước giải khát, ô ăn quan, lăn lớp xe, bật qua lớp xe, trèo thang dây.</p> <p>+ Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.</p>	<p>*Hoạt động:</p> <p>- Quan sát Cây hoa loa kèn tại vườn thiên nhiên.</p> <p>- TCDG: Rồng rắn lên mây tại sân trường.</p> <p>- Chơi tự do: (chơi tại khu vực Chợ quê)</p> <p>+ Bán cây cảnh, chơi bóng bàn, đá bóng, bật theo hình vẽ ở sân trường.</p> <p>+ Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.</p>	<p>- Quan sát cây cà rốt tại khu thử nghiệm gieo trồng.</p> <p>- TCVĐ: Mèo và chim sẻ tại sân trường.</p> <p>- Chơi tự do: (chơi tại khu vực Chợ quê)</p> <p>+ Bán cây cảnh, đi cà kheo, đi cầu thùm, đi theo hình, quạt bóng; chuyển cá.</p> <p>+ Chơi đồ chơi ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.</p>	<p>ký hiệu của trẻ, băng dính 2 mặt.</p> <p>*Hoạt động:</p> <p>Hoạt động toàn khối</p> <p>- Nội dung: Trưng bày sản phẩm toàn chủ đề</p> <p>- Địa điểm: Khu vực tuyên truyền chung của trường.</p> <p>- Các hoạt động trọng tâm: Cô lựa chọn 1 số sản phẩm đẹp, sáng tạo trẻ làm được trong các hoạt động (HĐH, HĐG, HĐC) toàn chủ đề để trưng bày. Cho trẻ gắn tên vào sản phẩm, cùng cô sắp xếp vào tủ trưng bày khu vực của lớp. Cô hướng dẫn trẻ quan sát, nhận</p>	

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		ngoài trời trong khu vực chơi theo ý thích.				xét các sản phẩm của cá nhân, của các lớp trong khối.	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ	<p>* Giờ vệ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt, đánh răng, xếp hàng làm vệ sinh không chen lấn, xô đẩy. - Rèn trẻ kỹ năng tự phục vụ: Kê bàn ghế, giặt khăn lau tay, kê giáp giường. - Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi: Chơi cùng các ngón tay; Cua bò, múa dẻo; Đoán tên món ăn. <p>* Giờ ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát bài “Giờ ăn đến rồi” tạo hứng thú cho trẻ - Trò chuyện về ý thức vệ sinh cá nhân: đầu tóc gọn gàng, quần áo sạch sẽ. - Tổ chức phong trào thi đua "Bé gọn gàng, sạch sẽ" (Khuyến khích trẻ thi đua luôn gọn gàng, sạch sẽ...=> Thưởng hoa bé ngoan cuối tuần). - Tổ chức chia ăn cho trẻ ăn. Trẻ trực nhật bê cơm về bàn. Tiếp tục rèn trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh: nhật cơm rơi, cơm vãi khi ăn, che miệng khi ho, hắt hơi trong giờ ăn. - Ăn cơm xong trẻ thu dọn bàn ghế, uống nước, đánh răng, đi vệ sinh đúng nơi quy định. <p>* Giờ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo thói quen cho trẻ nghe nhạc hát ru, dân ca nhẹ nhàng trước khi đi ngủ: Ru em, chúc bé ngủ ngon. - Rèn trẻ thói quen lấy gối nằm ngủ ngay ngắn, không nói chuyện riêng và ngủ một giấc buổi trưa. -> Giáo viên lưu ý quan sát trẻ ngủ, sửa tư thế nằm cho trẻ. Đặc biệt quan tâm không để trẻ ngậm cơm khi ngủ. - Đến giờ trẻ ngủ dậy: + Mở nhạc nhẹ. 					

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		+ Cho trẻ vận động nhẹ nhàng tại chỗ (đưa tay lên cao, nghiêng đầu nghiêng người sang 2 bên).						
6	Hoạt động chiều	N 1	<p>Ngày 28 tháng 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, tìm hiểu về từ trái nghĩa: Nóng - Lạnh; Chìm - Nổi; Sạch - Bẩn; Trong lành - Ô nhiễm. - Trò chơi: Tìm đúng từ trái nghĩa. - Chơi theo ý thích tại góc chơi. * Cô cho trẻ quan sát và nhắc lại câu trả lời của bạn (*dành cho trẻ chậm phát triển) 	<p>Ngày 29 tháng 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể lại truyện "Giọt nước Tí Xiu" - Trò chơi: Thổi bong bóng. - Chơi theo ý thích tại góc chơi. 	<p>Ngày 30 tháng 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Trò chuyện về các nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Nhóm 2: Trò chơi: Xếp đúng vòng tuần hoàn của nước. + Chơi theo ý thích tại góc chơi. (* Cho trẻ nhắc lại câu trả lời của bạn 	<p>Ngày 31 tháng 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - STEAM - Dự án: Chế tạo bình lọc nước (Tiết 1). (* Cho trẻ nhắc lại câu trả lời của bạn 	<p>Ngày 01 tháng 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dọn đồ dùng, đồ chơi và sắp xếp đúng nơi quy định: + Nhóm 1: Lau đồ chơi/giá đồ chơi + Nhóm 2: Lau bàn ghế + Nhóm 3: Rửa cốc/ bàn chải răng - Nhận xét bé ngoan cuối tuần. - Chơi theo ý thích tại góc chơi. 	(*) dành cho trẻ chậm phát triển)
		N 2	<p>Ngày 04 tháng 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, tìm hiểu về các từ trái nghĩa: 	<p>Ngày 05 tháng 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức phong trào thi đua "Bé gọn gàng, sạch 	<p>Ngày 06 tháng 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Lộn cầu vòng - Chơi theo ý 	<p>Ngày 07 tháng 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát bài hát "Nghịch cát" - TC: Tập tầm 	<p>Ngày 08 tháng 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn nhóm đếm đến 10. Nhận biết số 10 	(*) dành cho trẻ chậm

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<p>Cứng - Mềm; Nhiều - Ít; Méo - Tròn; Dày - Mỏng. - Trò chơi: Tìm đúng từ trái nghĩa. - Chơi theo ý thích tại góc chơi. (* Cho trẻ nhắc lại câu trả lời của bạn.</p>	<p>sẽ" (Khuyến khích trẻ thi đua luôn gọn gàng, sạch sẽ). - Chơi theo ý thích tại góc chơi. * Cô hướng dẫn cụ thể, thực hiện cùng trẻ các hoạt động cất dọn đồ chơi (*dành cho trẻ chậm phát triển)</p>	<p>thích tại góc chơi. * Cho trẻ nghe giai điệu, cảm nhận về bài hát, hát nhắc lại theo khả năng của trẻ (*dành cho trẻ chậm phát triển)</p>	<p>vông. - Chơi theo ý thích tại góc chơi. * Cô quan tâm đến cá nhân trẻ. Cho trẻ nhắc lại câu trả lời của bạn (*dành cho trẻ chậm phát triển)</p>	<p>- Làm vệ sinh lớp học: + Nhóm 1: Lau đồ chơi/giá đồ chơi + Nhóm 2: Lau bàn ghế + Nhóm 3: Rửa cốc/ bàn chải răng - Nhận xét bé ngoan cuối tuần. - Tổ chức cho trẻ thảo luận bình bầu bé sạch theo tổ. Thưởng hoa bé ngoan cho "Bé gọn gàng, sạch sẽ"</p>	<p>phát triển</p>
	N 3	<p><i>Ngày 11 tháng 4</i> - Quan sát một số biển báo nguy hiểm, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của nhóm biển báo nguy hiểm. - Chơi trò chơi dung dăng dung dè.</p>	<p><i>Ngày 12 tháng 4</i> - Xem video, trò chuyện, tìm hiểu về ích lợi tài nguyên biển đảo. - Trò chơi nu na nu nống. - Chơi theo ý thích tại góc</p>	<p><i>Ngày 13 tháng 4</i> - Trò chuyện: Ích lợi của muối. - Hướng dẫn trò chơi "Xếp quy trình làm muối" - Chơi theo ý thích tại góc chơi. (*) Cô hướng dẫn cá nhân trẻ chơi "Xếp quy</p>	<p><i>Ngày 14 tháng 4</i> - Xem video, tranh ảnh, trò chuyện về các nguồn tài nguyên biển, đảo: Tài nguyên du lịch biển; Tài nguyên giao thông; Tài nguyên sinh vật biển; Tài nguyên</p>	<p><i>Ngày 15 tháng 4</i> - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần. - Nhận xét bé ngoan cuối tuần. - Thực hiện cân và đo chiều cao cho trẻ. - Chơi theo ý thích tại góc chơi.</p>	<p>(*) Dành cho trẻ chậm phát triển nhận thức</p>

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		- Chơi theo ý thích tại góc chơi.		trình làm muối”, cho trẻ xếp lại theo mẫu gợi ý của cô.	khoáng sản (dầu mỏ, khí tự nhiên.) - TCDG: Nu na nu nóng Chơi theo ý thích tại góc chơi.		

tt	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<p><i>Ngày 18 tháng 4</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về ý thức tốt trong việc thực hiện chờ đến lượt, hợp tác, chấp nhận khi tham gia các hoạt động. - Trò chơi Chi chi chành chành. - Chơi theo ý thích tại góc chơi. 	<p><i>Ngày 19 tháng 4</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem video, trò chuyện về tên gọi, đặc điểm của biển đảo quê hương. Nghe một số từ khái quát nói về tài nguyên thiên nhiên: Biển đảo; Khoáng sản; Sinh vật biển. - Chơi dung dăng dung dẻ. - Đọc chuyện “Cà Nóng chu du Trường Sa” cho trẻ nghe. (*) Cho trẻ nhắc lại câu trả lời của bạn 	<p><i>Ngày 20 tháng 4</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò chơi ôn luyện với chữ cái s, x. - Cho trẻ tập tô nét cong hở phải, cong hở trái, nét xiên phải, xiên trái. - Chơi theo ý thích tại góc chơi. (*) Cô bắt tay trẻ tô theo nét chấm mờ 	<p><i>Ngày 21 tháng 4</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Ôn luyện so sánh thêm bớt trong phạm vi 10. - Nhóm 2: TC: Tập tâm vòng. - Chơi theo ý thích tại góc chơi. 	<p><i>Ngày 22 tháng 4</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm vệ sinh lớp học: + Nhóm 1: Lau đồ chơi/giá đồ chơi + Nhóm 2: Lau bàn ghế + Nhóm 3: Rửa cốc/ bàn chải răng - Nhận xét bé ngoan cuối tuần. - Tổ chức cho trẻ thảo luận bình bầu bé sạch theo tổ. Thưởng hoa bé ngoan cho "Bé gọn gàng, sạch sẽ" - Chuẩn bị chủ đề “Quê hương” cùng cô. 	(*) Dành cho trẻ chậm phát triển nhận thức

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N	N	N	Ghi chú
					1	2	3	

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
1	Góc phân vai	<p>Nấu ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa hàng nước giải khát - Quán cơm ngon - Đặc sản bún cá 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống. - Trẻ thực hành 1 số kỹ năng chế biến các loại thức uống giải khát, các món ăn đơn giản và một số món ăn từ biển. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về nhóm cùng thỏa thuận vai chơi, thực hiện công việc của từng vai chơi cho phù hợp. Thực hiện công việc: <ul style="list-style-type: none"> + Chọn, mua thực phẩm. + Bày và giới thiệu món ăn. + Phục vụ khách hàng. + Thu tiền của khách. - Thu dọn đồ chơi đúng kí hiệu sau khi chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ chơi: Bộ đồ nấu ăn. + Một số loại quả tươi. + Các thực phẩm sạch. - Trang phục nấu ăn: Tạp dề, mũ, Thực đơn các món ăn. 	x	x	x	
			<ul style="list-style-type: none"> - Biết bày bàn ăn và trang trí bàn hấp dẫn. - Biết giới thiệu và đặt tên cho đồ uống, món ăn mình chế biến. - Biết thực hiện công việc được giao. 	<ul style="list-style-type: none"> + Pha chế đồ uống: Sinh tố, chè, sữa chua, ... 	<ul style="list-style-type: none"> - Cốc, thìa, ly, ống mút máy xay sinh tố, thùng kem, tủ lạnh, Thực đơn các món sinh tố, kem. 	x			
				<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh, sơ chế thực phẩm: Thái thịt, làm cá, nhặt rau, vo gạo.. - Rán cá, kho thịt, nấu canh, nấu cơm... - Làm cơm rượu, cơm nếp cẩm (Sữa chua nếp cẩm đóng hộp). - Đóng cơm hộp/bày bàn ăn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bát, thìa, đĩa, đũa, lò vi sóng, Thực đơn các món ăn đơn giản, gỏi gỏi: Nem rán, Gà luộc, Thịt kho, Tôm chiên, khoai tây chiên, cơm cuộn, ... 		x		
				<ul style="list-style-type: none"> - Chế biến: Vệ sinh rửa thực phẩm, làm cá. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung thực phẩm là đồ hải sản: Cá, mực, tôm, 			x	

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Nấu nước canh sương hằm, rán cá, nhúng bún... - Cho bún, cá, rau thơm vào bát, mức nước sương hằm vào bát. - Bê phục vụ khách hàng 	cua, ...				
	Bác sỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đóng vai bác sỹ, y tá, thực hiện được các thao tác khám, tiêm, có kỹ năng khám chữa một số bệnh tai - mũi - họng, mắt, răng miệng. - Biết nhắc nhở bệnh nhân thực hiện 5k. - Có kỹ năng cân, đo chiều cao cho bệnh nhân. - Có thái độ chăm sóc bệnh nhân ân cần, chu đáo. Biết dặn dò, giao tiếp với bệnh nhân. Biết tư vấn cho bệnh nhân giữ gìn, bảo vệ các giác quan, răng miệng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công việc: + Mặc trang phục. + Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ. + Nhắc nhở bệnh nhân thực hiện 5k và nội quy phòng khám. + Hỏi bệnh. + Khám bệnh. + Cân, đo. + Nội soi tai, mũi, họng. + Khám mắt. + Tư vấn vệ sinh răng miệng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trang phục bác sỹ, dụng cụ y tế, một số thuốc, máy nội soi. - Tranh tuyên truyền bệnh tai, mũi, họng, mắt, răng. - Tranh các bước đeo khẩu trang, rửa tay bằng xà phòng; Thông điệp 5k. - Tranh nội quy phòng khám. 	x	x	x	
	Bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Biết lấy đúng hàng cho khách. - Biết chào mời khách, cảm ơn khách hàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ sắp đặt hàng theo gian hàng đã quy định, gắn bảng giá. - Mời chào khách hàng, 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng giá, tiền, máy tính tiền. 	x	x	x	
		<ul style="list-style-type: none"> - Cửa hàng 		<ul style="list-style-type: none"> - Kem, sữa chua, các loại nước giải khát, ... 	x			

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
		nước giải khát - Cửa hàng đồ lưu niệm - Siêu thị Mini	- Biết sử dụng các từ chỉ hoạt động, đặc điểm... điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với tình huống và nhu cầu khi giao tiếp với khách hàng.	giới thiệu mặt hàng. - Bán một số mặt hàng phù hợp với bảng giá. - Lấy hàng theo yêu cầu của khách. - Tính tiền và gói hàng cho khách. - Thu dọn sau khi chơi.	- Thực phẩm, đồ chơi làm từ đá/ sỏi, khung tranh trang trí bằng vỏ ốc, vỏ sò - Ô, quần áo, khẩu trang, kính mắt, tàu thuyền, hải sản.		x		
2	Góc học tập	N1: Bé tìm hiểu về nước và không khí.	- Trẻ chơi hợp tác với bạn. - Trẻ biết luân chuyển đồ chơi giữa các góc chơi.		- Bảng chơi, thẻ chữ cái, chữ số, bút màu sáp, quân xúc xắc.	x	x	x	
		N2: Bé tìm hiểu về cát, đất, đá, sỏi.	- Nhận dạng được chữ cái (in thường, in hoa) trong bảng chữ cái tiếng Việt. - Có khả năng tô, đồ nét chữ, chữ cái. - Biết ghép tên đồ dùng đồ chơi. Tìm chữ cái s, x trong bài thơ: “Bến cảng Hải Phòng”.	- Tô đồ chữ cái s, x; Tô màu chữ rộng; - Tập tô, đồ nét cong hở phải, nét cong hở trái, nét xiên phải, nét xiên trái - Dùng chấm trò xếp chữ cái, nét chữ s, x	- Bài tập tô chữ cái s, x; Tô chữ rộng s, x. - Bảng, chấm tròn. (*) Cô vẽ sẵn các chữ cái bằng phấn.			x	(*) Trò chơi dành cho trẻ chậm phát triển nhận thức
		N3: Bé tìm hiểu về tài nguyên biển đảo.	- Có khả năng sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	- Tô nổi chữ cái s, x, chữ còn thiếu trong từ. - Nói chữ cái s, x in thường với chữ cái. s, x in hoa tương ứng.	- Bài tập nổi, viết chữ trong từ về tài nguyên biển, đảo. - Bài tập: Nói chữ cái s, x in thường với in hoa.				x

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
			- Tìm các chữ cái s, x trong bài thơ.	- Bài thơ “Bến cảng Hải Phòng”; bút dạ			x	
			- Bù chữ còn thiếu trong từ.	- Tranh tài nguyên biển, đảo có từ (Thủy sản, du lịch biển đảo, dầu khí, giao thông hàng hải, đóng tàu), chữ cái s, x.			x	
			- Bé sao chép tên đảo Trường Sa, Hoàng Sa.	Hình ảnh đảo Trường Sa, Hoàng Sa có ghi tên bên dưới, giấy A4, bút.			x	
			- Trò chơi: Ô chữ bí mật	- Từ về tài nguyên biển, đảo, nút chai găng gai, các con chữ gắn bông.			x	
		- Biết yêu quý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên: Biển, đảo, nước, không khí, cát, đá, sỏi...	- Trò chơi: Phân biệt hành vi đúng - sai đối với nguồn nước, không khí	- Bảng chơi. Tranh hành vi đúng sai khi sử dụng nước; Tranh hành vi đúng sai đối với không khí.	x			
		- Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Một số đặc điểm, tính chất của nước, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. Biết ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.	- Trò chơi: Nước có ích lợi gì? - Trò chơi: Tìm ích lợi của không khí.	- Bài tập khám phá về ích lợi của nước. - Bài tập khám phá về ích lợi của không khí.	x			
			- Trò chơi: Tìm nguyên nhân gây ô nhiễm không khí.	- Bài tập khám phá về nguyên nhân gây ô nhiễm không khí.	x			
		- Có một số hiểu biết về	- Trò chơi: Chọn hành vi đúng - sai với không khí và môi trường. * Trò chơi: Bé chọn hành	- Hình ảnh các hành vi đúng - sai với không khí và môi trường.	x			* Dành cho trẻ chậm PTNT

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
		không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây.	vi đúng - sai với không khí và môi trường theo mẫu.					
		Biết lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết.	- Trò chơi: Tìm các sản phẩm được làm từ đất, đá, sỏi	- Bảng chơi, lô tô sản phẩm được làm từ đất, đá, sỏi.		x		
		phù hợp với thời tiết. - Tự giác thực hiện được một số quy định về an toàn tại nơi công cộng.	- Trò chơi: Tìm tài nguyên của biển, đảo.	- Bài tập tô, nối, khoanh tròn tài nguyên biển đảo trong quyển sách "Thử tài thông minh "			x	
		- Nhận biết được tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của nhóm biển báo nguy hiểm - Phân biệt được hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông	- Trò chơi: Bé chọn hành vi đúng - sai khi đi du lịch biển.	- Hình ảnh đúng - sai khi đi du lịch biển: Vứt rác bừa bãi, trẻ em tắm biển có/không mặc áo phao và có/không có sự giám sát của người lớn, không/có tắm ở khu vực có biển cấm)			x	
			- Trò chơi: Đặt biển báo nguy hiểm để đảm bảo an toàn giao thông (Tìm biển báo nguy hiểm để đặt vào một số hình ảnh: có đường người đi bộ cắt ngang, giao nhau với đường sắt, đường người đi xe đạp cắt ngang, giao nhau với đường sắt không có rào chắn, đá lở, trẻ em.... và các loại biển báo nguy	- Bảng chơi, biển báo nguy hiểm, hình ảnh ngã tư đường phố có đường người đi bộ cắt ngang, giao nhau với đường sắt, đường người đi xe đạp cắt ngang, giao nhau với đường sắt không có rào chắn, đá lở, trẻ em.... và các loại biển báo nguy			x	

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
			có rào chắn, đá lở, ...)	hiểm.				
			- Trò chơi: Phân biệt hành vi đúng - sai khi đi trên PTGT đường thủy.	- Tranh lô tô hành vi đúng - sai khi đi trên PTGT đường thủy.			x	
			- Trò chơi: Bé chọn hành vi bảo vệ sức khỏe.	Bảng chơi; Hình ảnh đúng/ sai để bảo vệ sức khỏe			x	
			- Xếp các chữ số 6, 7, 8, 9, 10 bằng các chấm tròn.	- Các chấm tròn. (*) Các chấm tròn; Cô vẽ sẵn các chữ số bằng phấn		x		(*) Trò chơi dành cho trẻ chậm PT NT
			- Ôn số lượng; chơi trò chơi xâu hạt, cua cặp, xếp ngón tay đúng theo số lượng; tô, nôi, gạch đủ số lượng; cộng với bàn tay trong phạm vi 10.	- Bài tập “Xếp tương ứng với số lượng” trong quyển sách "Bé vui học toán". - Bài tập tô nôi số lượng ôn luyện trong phạm vi 10. - Bài vẽ thêm cho đủ số lượng 10. (*) Bảng xếp tương ứng có mẫu số lượng và chữ số.		x		(*) Trò chơi dành cho trẻ chậm PT nhận thức

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập tô nổi số lượng có các đường chấm mờ nổi chữ số với số lượng đồ dùng tương ứng. - Bảng cờ cua cấp theo số lượng là 10, hạt gạo. - Hình bàn tay có gai dính ở đầu ngón tay ((*mẫu cô gắn tương ứng với số lượng) 			x	
			<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Chiếc hộp diệu kỳ. - Làm bài tập tô nổi, so sánh trong phạm vi 10 	<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập nhận biết, so sánh 10 đối tượng trong “Chiếc hộp diệu kỳ” 			x	
		<ul style="list-style-type: none"> - Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu. - Có khả năng xếp logic, quy tắc, xếp tương ứng 1- 1, ghép đôi. - Nghe hiểu được từ trái nghĩa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp đúng quy trình làm muối. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng chơi, hình ảnh quy trình làm muối, mũi tên. 			x	
				<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập điền số 1, 2, 3, 4, 5 tương ứng với các bước của quy trình làm muối (B1: Lấy nước biển vào bể lọc, B2: Cho nước biển đã lọc vào ruộng, B3: Phơi ruộng nước dưới ánh sáng mặt trời, B4: Thu gom muối, B5: Đóng gói muối) trong quyển sách "Thử tài thông minh" 			x	

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
				- Bé xếp logic	- Bảng chơi, lô tô đồ dùng học tập. Mẫu cô xếp.		x		
				- Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi các nhóm đồ chơi.	- Lô tô nguyên liệu cát, đất, đá, sỏi với các công trình, đồ dùng đồ chơi thành phẩm.		x		
				(*) Bé xếp theo mẫu	- Mẫu xếp, lô tô nguyên liệu cát, đất, đá, sỏi với các công trình, đồ dùng đồ chơi thành phẩm.		x		(*) Trò chơi dành cho trẻ chậm PTNT
				- Lắp ghép tương phản.	- Lô tô tương phản: Nóng - Lạnh; Chìm - Nổi; Sạch - Bẩn; Trong lành - Ô nhiễm.	x			
					- Lô tô tương phản: Cứng - Mềm; Nhiều - Ít; Méo - Tròn; Dày - Mỏng.		x		
3	Góc hoạt động với máy tính	Bé vui học Kidsmart	Chủ động tương tác với các bài giảng Elearning/ phần mềm trò chơi trên máy tính.	- Chơi phần mềm trò chơi Kidsmart, bài giảng Elearning, trò chơi PowerPoint trên máy tính.	- Bài giảng Elearning: + Điều kì diệu của nước. - Trò chơi PowerPoint: Bé phân loại nguồn nước; Bé bảo vệ bầu không khí (Phân biệt hành vi đúng-sai để bảo vệ không khí)	x			

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Bài giảng Elearning: + Tạo nhóm đếm đến 10. Nhận biết số 10. + Bé bảo vệ môi trường. - Trò chơi PowerPoint: Bé phân loại sản phẩm từ đất, đá, cát, sỏi. + Phần mềm Kidsmart: Ngôi nhà toán học của nàng bò Milli. 		x		
				<ul style="list-style-type: none"> - Bài giảng Elearning: + So sánh thêm bớt trong phạm vi 10. + Em yêu biển đảo quê em. + Làm quen chữ cái s, x. - Trò chơi PowerPoint: Đi tìm chữ cái "s,x"; Ghép nét chữ tạo thành chữ cái "s,x"; Bù chữ còn thiếu. 			x	
				<ul style="list-style-type: none"> - Video, tranh ảnh các nguồn nước và các hoạt động bảo vệ nguồn nước 	x			
				<ul style="list-style-type: none"> - Video, tranh ảnh: Tài nguyên du lịch biển; Tài nguyên giao thông; Tài nguyên sinh vật biển; Tài nguyên khoáng sản. 			x	

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
				- Xem truyện	- Video Truyện: Cuộc phưu lưu của những giọt nước; Giọt nước Tí Xíu.	x			
					- Video Truyện: Cuộc tranh luận của Đất, Nước, Không khí và Ánh sáng; Hạt cát rong chơi.		x		
					- Video Truyện: Cà Nóng chu du Trường Sa.			x	
				- Đọc thơ, đồng dao	- Video bài thơ: Nước ơi; Nước - Đồng dao: Mưa.	x			
					- Video bài thơ: Trên bãi biển - Đồng dao: Tập tầm vông.		x		
					- Video bài thơ: Chú Hải Quân; Quê em vùng biển; Biển và muối; Hạt muối; Bãi biển quê em; Đảo. - Đồng dao: Nói ngược.			x	
				- Xem phim "Vui giao thông".	+ Tập 7 - Mùa 1 "Thế giới kẹo mút. Các biển báo và ý nghĩa của chúng"; + Tập 23 - Mùa 2 "Bông Hoa Thép Khổng Lồ, Biển Báo Giao Thông			x	

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
					Trên Đường". + Tập 15 - Mùa 1 "Chuyến du ngoạn trên chợ nổi - An toàn khi đi thuyền".				
				- Tô màu trên máy tính.	Phần mềm bé tô màu	x	x	x	
4	Góc xây dựng	biển quê em - Công viên nước - Bãi biển Hoàng Sa, Trường Sa	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lắp ráp tạo thành các hình, khối theo yêu cầu, theo ý thích. - Biết phân công công việc cho từng thành viên trong nhóm. Biết tôn trọng, hợp tác cùng bạn trong góc chơi - Có khả năng tự nhận xét được mức độ hoàn thành công việc. Biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc. - Biết lắng nghe ý kiến của người khác và trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn. - Biết đặt tên cho công trình của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thỏa thuận phân công công việc. - Trao đổi ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn. - Đặt tên công trình - Thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng, sắp xếp đúng nơi quy định. 	- Bộ lắp ghép nhựa, nắp nút, khối xốp, gạch, hoa rời, đèn, hàng rào.	x	x	x	
				<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện các thao tác : + Xây, xếp cổng, tường bao, lối đi, các khu vui chơi. + Lắp ghép, đóng cúc cây xanh xung quanh công viên nước. + Ghép hình người đang vui chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ảnh mô hình gợi ý “Công viên nước” - Cây xanh có lá rời để đóng cúc, lắp ghép. - Bộ lắp ráp nhựa to, nhỏ, hạt hạt, lego, các ống nước rời, ... - Các bộ phận tách rời của 	x			

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
				+ Lắp ghép đài phun nước. + Lắp ghép cầu trượt, ghế đá.	đài phun nước, ô.				
				- Thực hiện các thao tác : + Xây, xếp công, tường bao, lối đi, các khu vực tắm biển. + Lắp ghép, đóng cúc cây dừa xung quanh bãi biển. + Ghép hình người đang tắm biển. + Lắp ghép bàn, ghế, ô quanh bãi biển. + Lắp ghép các khu nhà nghỉ dưỡng.	- Ảnh mô hình gợi ý “Bãi biển”. - Cây dừa có lá rời để đóng cúc, lắp ghép. - Bộ lắp ráp nhựa to, nhỏ, hột hạt, lego , ...		x		
				- Thực hiện các thao tác : + Xây, xếp quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. + Lắp ghép, đóng cúc cây xanh xung quanh quần đảo. + Ghép hình chú bộ đội đang canh gác, bảo vệ quần đảo. + Lắp ghép cột mốc trên quần đảo. + Lắp ghép các trạm gác, ngọn hải đăng trên biển.	- Ảnh mô hình gợi ý “Cột mốc đảo Hoàng Sa, Trường Sa”. - Cây xanh có lá rời để đóng cúc, lắp ghép. - Bộ lắp ráp nhựa to, nhỏ, hột hạt, lego, thanh nhựa ...			x	

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
5	Góc sách truyện	Bé kể chuyện lớp bé	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các đồ dùng: Quyển sách đa năng để kể chuyện, đọc thơ, sử dụng rối dây, rối khối. - Có khả năng đọc thuộc bài thơ và chỉ theo chữ bài thơ chữ to, thể hiện được biểu cảm của bài thơ. - Biết kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh/với các loại rối. - Biết tìm từ cho tranh tương ứng. - Biết chọn sách và lật giở trang sách nhẹ nhàng, biết xếp sách lên giá sách ngay ngắn. - Có khả năng nghe hiểu được nội truyện kể phù hợp với độ tuổi. - Hiểu được nghĩa từ khái quát theo chủ đề. - Biết đóng kịch, đóng vai của nhân vật trong truyện. 		- Quyển sách đa năng dùng để kể chuyện theo tranh, đọc thơ chữ to, kể chuyện sáng tạo.	x	x	x	
				- Xem album	- Album Các nguồn nước; Đồ dùng đựng nước; Ích lợi của tài nguyên nước; Bé làm gì để bảo vệ bầu không khí.	x			
					- Album những sản phẩm làm từ cát, đất, đá. sỏi; Ích lợi của tài nguyên cát, đất, đá. sỏi; Tranh cát đẹp của bé.		x		
					- Album tài nguyên du lịch biển, đảo; Tài nguyên giao thông hàng hải biển; Tài nguyên sinh vật biển; Tài nguyên khoáng sản; Bé bảo vệ môi trường biển, đảo.			x	
				- Xem, kể chuyện trong sách truyện cô và trẻ cùng sáng tạo làm.	- Truyện: Không khí cần cho sự sống; Cùng bé bảo vệ bầu không khí; Nước có ích lợi gì trong cuộc sống; Không khí và đời sống con người.	x			
	- Truyện: Cát, đất, đá, sỏi		x						

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
				có ở đâu?; Cát, đất, đá, sỏi có tác dụng gì?; Cùng bé bảo vệ môi trường.				
				- Truyện: Biển, đảo quê em; Cùng bé bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; Bé đi du lịch biển, đảo; Tài nguyên thuỷ hải sản có những gì? Bé đi du lịch bằng tàu thuỷ.			x	
				- Truyện: Cậu bé giọt nước; Tìm hiểu về nước; Cùng bơi nhé; Vui chơi với mưa; Kỹ năng phòng tránh đuối nước.	x			
				- Truyện: Cuộc sống tươi đẹp. Cần làm gì khi xảy ra bão, lũ lụt.		x		
			- Xem, kể chuyện trong sách tranh truyện mua sẵn.	- Truyện: Vì thành phố thân yêu; Du lịch cùng bé; Bé cư xử lịch sự. Thế giới kẹo mút. Các biển báo và ý nghĩa của chúng; Bông Hoa Thép Khổng Lồ, Biển Báo Giao Thông Trên Đường; Chuyến du ngoạn trên chợ nổi - An toàn khi đi thuyền.			x	

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
				- Kể chuyện sáng tạo theo tranh.	- Tranh liên hoàn về mưa, các nguồn nước; Hành vi bảo vệ nguồn nước, không khí	x			
					- Tranh vẽ cát, đất, đá, sỏi		x		
					- Tranh vẽ bé và biển đảo, các nguồn tài nguyên biển đảo.			x	
				- Kể chuyện theo tranh truyện	- Tranh minh họa truyện: Giọt nước Tí Xíu; Cuộc phưu lưu của những giọt nước.	x			
					- Tranh minh họa truyện Chú Quạ thông minh; Cuộc tranh luận của Đất, Nước, Không khí và Ánh sáng; Hạt cát rong chơi.		x		
					- Tranh minh họa truyện Giọt nước Tí Xíu			x	
				- Kể chuyện với các loại rôi.	+ Rôi khô, rôi túi, rôi que, rôi bóng; Đám mây, giọt nước, hồ nước, ông mặt trời, cô mây.	x			
					+ Rôi khô, rôi túi, rôi que, rôi bóng, rôi làm từ đá cuội, sỏi; Bãi cát, người, cây, con vật. ...		x		

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
				+ Rối khối, rối túi, rối que, rối bóng, rối làm từ vỏ sò, vỏ ốc: Bãi biển, tàu, thuyền, tôm, cua, cá, ...			x	
			- Đọc thơ chữ to.	+ Bài thơ chữ to: Nước.	x			
				+ Bài thơ chữ to: Trên bãi biển.		x		
				+ Bài thơ chữ to: Bến cảng Hải Phòng			x	
		- Trò chuyện với trẻ nội dung bức tranh. Giới thiệu từ/cụm từ nói về bức tranh. - Cho trẻ ghép thẻ tên tranh với bức tranh với sự hướng dẫn của cô. * Khi trẻ nhớ được từ/cụm từ nói về bức tranh, yêu cầu trẻ tự tìm thẻ từ đặt vào tranh mà không cần mẫu gợi ý.	- Tranh về không khí và nước có từ chỉ nội dung tương ứng bên dưới và từ rời bên ngoài. - Tranh cát, đất, đá, sỏi có từ chỉ nội dung tương ứng bên dưới và từ rời bên ngoài. - Tranh về tài nguyên biển, đảo có từ chỉ nội dung tương ứng bên dưới và từ rời bên ngoài.	x			(*) Dành cho trẻ có khả năng nhận thức tốt, ghi nhớ chữ cái, từ tốt.	
						x		
			- Tìm các tranh ảnh có nội dung liên quan đến từ khái quát.	- Hình ảnh tương ứng với từ khái quát: Biển đảo; Khoáng sản; Sinh vật biển.			x	

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
			- Đóng kịch: "Bi, Bo, Ben"	- Mũ nhân vật Bi, Bo, Ben trong phim “Vui giao thông”			x	
6	Góc nghệ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Bé làm đẹp đồ dùng đựng nước. - Bé tạo hình từ cát, đá, sỏi. - Bé làm đẹp biển đảo quê hương 	- Biết phối hợp các kỹ năng để tô màu sáp, nặn, cắt dán thành sản phẩm có màu sắc, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối.	- Giấy màu, giấy vẽ, kéo, hồ dán, băng dính, màu nước, bút lông, bút dạ màu, sáp màu, mút xốp, giấy vo, vỏ trứng, vỏ trái, vỏ hạt dưa, len, vải vụn, lá cây, vỏ hộp, sỏi màu, đá cuội, ...	x	x	x	
			- Tìm hiểu tác hại của việc hút thuốc lá có hại cho sức khỏe, không lại gần người đang hút thuốc lá.	- Tranh rỗng to: Các nguồn nước.	x			
			- Trẻ Có khả năng phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Tranh rỗng to: Bãi biển		x		
			- Biết một vài đặc điểm, tính chất, ích lợi của đất, đá, cát, sỏi khi tạo hình từ sỏi	- Tranh rỗng to: Biển, đảo				x
			- Nhận biết được tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của nhóm biển báo nguy hiểm	- Tranh rỗng, mẫu: các nguồn nước	x			
				- Tranh rỗng, mẫu: cảnh đẹp thiên nhiên		x		
				- Tranh rỗng, mẫu: biển đảo, phương tiện GT trên biển, động vật, thực vật biển.				x
				- Làm đồ dùng đựng nước bằng đồ phế liệu	- Mẫu đồ dùng đựng nước bằng đồ phế liệu: Ca, cốc, xô, chậu, ...	x		
	- Làm tranh về biển đảo	- Mẫu tranh về biển đảo				x		

tt	Tên góc chơi	Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú	
		<ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường - Biết thu cất đồ dùng, nguyên học liệu gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định. - Có ý thức tham gia bảo vệ tài nguyên và môi trường biển, đảo. 	bằng các nguyên liệu thiên nhiên và các nguyên liệu sẵn có.	bằng các nguyên liệu thiên nhiên và các nguyên liệu sẵn có.					
			- Nặn đồ dùng, đồ chơi.	+ Mẫu nặn đồ đựng nước + Mẫu nặn đồ chơi: tàu thủy, con cá, sao biển, ...	x				
			- Cắt dán album	- Tranh ảnh đồ dùng đựng nước, các nguồn nước, hình ảnh đúng - sai với nguồn nước sạch. - Tranh ảnh sản phẩm làm từ cát, đất, đá, sỏi. Tranh ảnh các nguồn tài nguyên biển, đảo: du lịch biển, thủy sản, giao thông trên biển, ...	x				
			- Làm biển "Biển cấm hút thuốc lá".	- Mẫu "Biển cấm hút thuốc lá".	x				
			- Làm PTGT trên biển bằng đồ phế liệu.	- Mẫu PTGT trên biển bằng đồ phế liệu.				x	
			- Làm đồ chơi từ vỏ ốc, vỏ sò biển.	- Mẫu đồ chơi từ vỏ ốc, vỏ sò biển.				x	
			- Bé làm biển báo cấm.	- Mẫu biển báo cấm.				x	
			- Bé tạo hình từ sỏi.	- Mẫu đồ chơi, người làm từ sỏi, đá cuội.		x			
			- Thi đua làm thông điệp	- Hình ảnh gợi ý về thông				x	

tt	Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	N 1	N 2	N 3	Ghi chú
				<p>bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, biển đảo.</p> <p>- Bức tranh đẹp của bé: Vẽ đồ dùng đựng nước, bãi biển, phương tiện đường biển, thủy sản. Vẽ biển, đảo.</p>	<p>đẹp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, biển đảo.</p> <p>- Giấy A4, bút dạ, sáp màu</p>				
						x	x	x	
7	Góc phát triển vận động	Vận động cùng bé yêu	<p>- Trẻ có khả năng kiểm soát sự khéo léo của đôi bàn tay, phối hợp tay mắt nhịp nhàng, linh hoạt khi thực hiện các hoạt động cài cởi; khâu, luồn dây.</p> <p>- Trẻ thực hiện tốt một số trò chơi dân gian: ô ăn quan, cua cắp...</p>	<p>- Xâu luồn dây vào thảm đa năng, cài cúc, bấm cúc, ném vòng cổ chai....</p> <p>- Chơi các trò chơi dân gian.</p> <p>- Chơi cài - cởi cúc, kéo khóa phéc mơ tuya, xâu - luồn - buộc dây trong “Quyển sách đa năng”</p> <p>- Chơi luồn dây, bắn bi, thả đĩa, bắn đĩa, tết - bện trong “Chiếc hộp vui nhộn”</p>	<p>- Đồ chơi: luồn dây, ném vòng cổ chai, cài cúc, quạt đan, giỏ, dây, ...</p> <p>- Bảng chơi, sỏi, thẻ số: chơi các trò chơi ô ăn quan, cua cắp...</p> <p>- Quyển sách đa năng</p> <p>- Chiếc hộp vui nhộn</p>				
						x	x	x	

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH “ĐIỀU KỲ DIỆU CỦA NƯỚC VÀ KHÔNG KHÍ

Thứ hai, ngày 28 tháng 3 năm 2022

Tên hoạt động học: Bật xa 50 - 55 cm

Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ có khả năng thực hiện được vận động cơ bản “Bật xa 50 - 55cm” đúng kỹ thuật, nhớ tên vận động.
- (*)*Điều chỉnh mục tiêu thành: Trẻ có khả năng thực hiện được vận động cơ bản “Bật xa 45 - 50cm”.*
- Trẻ có kỹ năng lặn tay lấy đà bật và tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 nửa bàn chân trên. Có kỹ năng phối hợp tay mắt, khéo léo để tham gia trò chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Xắc xô, vạch xuất phát; Nhạc bài: “Giọt mưa và em bé”; “Bé khỏe, bé ngoan”; Nhạc không lời. Hộp quà, bánh kẹo.
- Đồ dùng của trẻ: 4 ống cờ, 15 lá cờ đỏ, 15 lá cờ vàng, 30 quả bóng nước; 03 chiếc rô nhựa; 30 chiếc lá bằng xốp. Mỗi trẻ 1 chiếc vòng có logo hình suối, biển.

3. Tiến hành

Các hoạt động	Ghi chú
<ul style="list-style-type: none">• Hoạt động 1: Giới thiệu sân chơi- Cô giới thiệu Hội thi “Bé vui khỏe” (cô xin chào mừng các bé đã đến với Hội thi “Bé vui khỏe”, đến với sân chơi hôm nay, cô xin giới thiệu có 2 đội tham gia chơi đó là đội Suối hồng, Biển xanh. Cô sẽ là người dẫn chương trình và đồng hành cùng chúng mình!)- Cô thưởng cho mỗi trẻ 1 chiếc vòng có hình logo đội mình. (trẻ đi lấy vòng)- Màn ra mắt của 2 đội chơi: Mỗi đội chơi sẽ lần lượt ra mắt hội thi với những động tác mô phỏng theo yêu cầu của Ban tổ chức (Nín thở trong 10 tiếng đếm, hít thở sâu, bắt không khí; Mưa to, mưa nhỏ, suối chảy, sóng biển).- Cô cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn, đi các kiểu đi (Đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, đi	<p><i>Dấu (*) là hoạt động đã điều chỉnh mục tiêu.</i></p>

khom), chạy nhanh, chạy chậm, về đội hình 4 hàng dọc.

• **Hoạt động 2: Bật xa 50 – 55 cm**

+) **Phần thi thứ nhất: Màn đồng diễn thể dục vui khỏe**

+) **BTPTC:** Cô cho trẻ tập các động tác: Trẻ tập kết hợp với nhạc bài hát: “Bé khỏe, bé ngoan”.

+ ĐT1: Đưa tay lên cao, hít vào hạ tay xuống, thở ra.

+ ĐT2: Hai tay dang ngang gập khuỷu tay.

+ ĐT3: Bước khuỷu 1 chân về phía trước, chân sau thẳng.

+ ĐT4: Đứng nghiêng người sang 2 bên.

+ ĐT5: Bật luân phiên chân trước chân sau (Mỗi động tác tập 1 lần x 8 nhịp).

+ ĐTNM: Chân: (2 lần x 8 nhịp).

+) **Phần thi thứ hai: Bật qua suối nhỏ**

- VĐCB: Bật xa 50 - 55cm.

- Đội hình: 2 hàng ngang quay mặt vào nhau.

- Cho trẻ quan sát đồ dùng. Hỏi trẻ: Con có thể chơi trò chơi gì với con suối này.

- Mời 2 trẻ thực hiện theo ý tưởng của trẻ.

- Cô thống nhất vận động: Bật xa.

- Cô tập lần 1: Không phân tích.

- Cô nêu tên vận động.

- Cô tập 2 lần, lần 2 cô phân tích và hướng dẫn cách thực hiện vận động:

+ CB: Đứng sau vạch xuất phát, 2 tay đưa ra phía trước.

+TH: Khi có hiệu lệnh, 2 tay lăng mạnh xuống dưới ra sau đồng thời khuỷu gối lấy đà bật mạnh về phía trước. Tiếp đất bằng 2 nửa bàn chân trên và 2 tay đưa ra phía trước để giữ thăng bằng(chân không chạm vạch).

+ Cho 2 trẻ tập mẫu, các trẻ khác nhận xét.

+ Trẻ thực hiện: Mỗi trẻ tập 2 lần:

+ Lần 1: Bật xa 50cm. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

+ Lần 2: Cho trẻ thi đua lấy cờ. Cô chú ý sửa kỹ năng bật xa cho trẻ.

() Lần 1: Bật xa 45cm. Lần 2: Bật xa 50cm.*

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả 2 đội chơi.

- Cô hỏi: Hai đội vừa tham gia trò chơi gì?

+) Phần thi thứ hai: Chung sức

*** TCVD: Thi chuyển bóng nước**

- Đội hình 2 hàng dọc.

- Cách chơi: Lần lượt 2 trẻ trong đội sẽ chuyển bóng nước bằng tay, bạn đầu hàng nhặt bóng nước bằng 1 tay, khéo léo đổ bóng vào tay bạn. Thời gian là 1 bản nhạc, đội nào chuyển được nhiều bóng đội đó dành chiến thắng.

+ Luật chơi: Chuyển bóng bằng 1 tay. Bóng rơi không được nhặt.

- Cô cho trẻ chơi 1 lần. Trong quá trình trẻ chơi, cô bao quát, nhắc nhở, động viên, khuyến khích trẻ.

- Cô cùng trẻ kiểm tra kết quả 2 đội.

* Trao phần thưởng: Hôm nay cô thấy chúng mình tham gia sân chơi “Bé vui khỏe” rất nhiệt tình, 2 đội đều chơi hết mình và rất xuất sắc. Bây giờ ban tổ chức sẽ thưởng cho chúng mình 1 món quà, chúng mình đoán xem đó là gì? À trong hộp quà là bánh kẹo để chúng mình liên hoan đấy, chúng mình có vui không?

• **Hoạt động 3: Bé tạm biệt hội thi**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng theo bản nhạc “Giọt mưa và em bé”.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

- Biểu hiện: Trong giờ đón trẻ có 1 cháu biểu hiện mệt mỏi, chảy nước mũi.

- Dự kiến nội dung quan sát trẻ: Quan sát tình trạng sức khỏe, biểu hiện sức khỏe của trẻ trong các hoạt động.

- Dự kiến kết quả quan sát trẻ:

+ Trẻ không hứng thú tham gia hoạt động cùng các bạn.

+ Trẻ có biểu hiện ho tăng dần kèm theo sổ mũi.

+ Giờ ăn: Trẻ chán ăn, không tự xúc thức ăn. Ăn xong thì bị nôn, mệt mỏi.

- Biện pháp khắc phục:

+ Cô cho trẻ xuống phòng y tế theo dõi sức khỏe, đo nhiệt độ cơ thể cho trẻ, cho trẻ uống nước ấm.

+ Liên lạc với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ và yêu cầu phụ huynh đến đón trẻ về nhà.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

- Nội dung quan sát: Trẻ xếp hàng chờ đến lượt trong giờ hoạt động học “Bật xa 40 - 50 cm”; giờ vệ sinh trước giờ ăn trưa.

- Dự kiến kết quả quan sát trẻ:

+ 100% trẻ xếp hàng chờ đến lượt khi thực hiện vận động “Bật xa 40 - 50 cm”.

+ Có 5 trẻ chưa có ý thức xếp hàng chờ đến lượt trong giờ vệ sinh trước khi ăn.

- Dự kiến nguyên nhân: Cô tổ chức cho trẻ xếp hàng lần lượt theo nhóm bạn trai - bạn gái, mỗi lượt vào rửa tay là 5 trẻ. Do trẻ độ tuổi 5 tuổi hiếu động.

+ Biện pháp khắc phục: Cô điều chỉnh tại thời điểm, cô tổ chức cho 8 trẻ xếp hàng (theo bàn ăn), mỗi lượt vào rửa tay là 4 trẻ.

=> Kết quả đạt được: Trẻ đã thực hiện xếp hàng chờ đến lượt theo yêu cầu của cô.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

- Nội dung quan sát: Trẻ thực hiện vận động bật xa lần 2 với khoảng cách 55 cm trong hoạt động học “Bật xa 50-55 cm”.

- Dự kiến kết quả quan sát trẻ: Nhiều trẻ không bật được đúng khoảng cách cô yêu cầu.

- Dự kiến nguyên nhân: Khoảng cách 55 cm vượt khả năng bật xa của nhiều trẻ.

+ Biện pháp khắc phục: Cô điều chỉnh tại thời điểm: Cô cho trẻ dừng lại không bật ở khoảng cách 55 cm nữa mà thực hiện vận động bật với khoảng cách 50 cm. Cô điều chỉnh kế hoạch mục tiêu thành trẻ có khả năng thực hiện được vận động cơ bản “Bật xa 45 - 50cm”. Khi tổ chức hoạt động ngoài trời cô khuyến khích trẻ bật xa 45-50 cm để ôn luyện, củng cố lại kỹ năng trẻ đã thực hiện.

=> Kết quả đạt được: 100% trẻ thực hiện được yêu cầu cô đưa ra.

Thứ ba, ngày 29 tháng 3 năm 2022

Tên hoạt động học: Bé khám phá về không khí

Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết một số đặc điểm cơ bản về không khí như: Không khí có ở khắp mọi nơi, không khí không màu, không mùi và không có hình dạng nhất định. Thông qua thí nghiệm trẻ biết được không khí rất cần thiết và quan trọng đối với sự sống của con người, con vật và cây.
- Phát triển kỹ năng quan sát, phán đoán, suy luận, tư duy logic, kích thích khả năng tìm tòi, khám phá của trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Giáo dục trẻ biết bảo vệ bầu không khí trong lành, vứt rác đúng nơi quy định, cất dọn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô:
 - + Nhạc bài hát “Điều kì lạ quanh ta”. 1 túi ni lông, 1 cốc thủy tinh, 2 cây nến, bật lửa, bàn thấp, 1 lọ nước hoa.
 - + Hình ảnh quá trình phát triển của 2 cây hành trong lọ bị đậy nắp và không bị đậy nắp.
 - + 3 bảng chơi, mặt mỉm cười, hình ảnh đúng, sai về môi trường.
- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 1 túi ni lông.

3. Tiến hành

Các hoạt động	Ghi chú
<ul style="list-style-type: none">• Hoạt động 1: Không khí có ở đâu?<ul style="list-style-type: none">- Cô tạo tình huống: trước khi vào hoạt động cô xịt nước hoa tạo mùi thơm trong lớp học.- Hỏi trẻ: Các con có ngửi thấy mùi gì không? Vì sao các con lại ngửi thấy mùi thơm? Không khí có ở đâu?- Hôm nay cô và các con sẽ làm nhà khoa học nghiên cứu về không khí nhé.• Hoạt động 2: Bé tìm hiểu về không khí	<p><i>Dấu (*) là hoạt động dành cho trẻ B chậm phát triển nhận thức</i></p>

a) Trải nghiệm với không khí:

- Cả lớp chơi TC “Bắt không khí bằng tay”.
- Hỏi trẻ: Các con bắt được không khí không? Vì sao?
=> Không khí không có hình dáng nhất định nên chúng ta không cầm, bắt được. Chúng ta chỉ cầm, bắt được khi không khí được đựng trong một vật nào đó.
- Cho trẻ lấy túi nilon để bắt không khí. Xoắn đầu túi ni lông lại.
- Cho trẻ quan sát.
- Hỏi trẻ: + Chiếc túi bây giờ như thế nào? Vì sao chiếc túi căng phồng lên?
+ Các con nhìn thấy không khí trong túi không? Vì sao?
=> Không khí không có màu.
- Cô cho trẻ thả miệng túi nilon để không khí bay ra và ngửi.
- Hỏi trẻ: Con có ngửi thấy mùi gì không? => Không khí không có mùi.
- Trẻ ngồi gần cô. Hỏi trẻ: Sau khi chơi các trò chơi với không khí các con rút ra được điều gì?
=> Kết luận: Không khí có ở khắp mọi nơi, không khí không màu, không mùi và không có hình dáng nhất định.

b) Ích lợi của không khí

*** Thí nghiệm với nến để biết không khí rất cần cho sự cháy**

- Hỏi trẻ: Cô có cái gì đây? (Cây nến, bật lửa, cốc thủy tinh).
- Thực hành: Cô bật lửa đốt 2 cây nến, cô úp chiếc cốc thủy tinh lên 1 cây nến. Trẻ đoán hiện tượng gì sẽ xảy ra.
- Cho trẻ quan sát 2 cây nến cháy và hỏi trẻ vì sao cây nến bị úp cốc lại tắt.
=> Kết luận: Nến cháy được là nhờ không khí, khi úp chiếc cốc lại đã chặn không cho không khí lọt từ bên ngoài vào trong nên khi cháy hết không khí cây nến đã từ từ tắt. Vì vậy không khí rất quan trọng cho sự cháy. Lửa cháy được là nhờ không khí.

*** Trải nghiệm cảm giác ngưng thở trong 10 giây để biết không khí cần cho sự sống.**

- Trò chơi “Nín thở trong 10 giây”
- Cách chơi: Cho trẻ bịt mũi trong 10 giây và hỏi trẻ thấy thế nào? Vì sao?
- => Không khí rất quan trọng đối với con người, động vật.
- * **Cây cần không khí để phát triển**
- Cho trẻ xem hình ảnh 2 lọ trồng hành.
- Hỏi trẻ: Các con thử đoán xem 2 cây hành trong lọ sẽ phát triển như thế nào?
- Cho trẻ xem hình ảnh quá trình phát triển của 2 cây hành trong 2 lọ
- Hỏi trẻ: + Cây hành trong lọ bị đậy nắp như thế nào? Vì sao?
+ Cây hành trong lọ không bị đậy nắp như thế nào? Vì sao?
- Phán đoán của con đúng/sai. Không có không khí cây cũng sẽ không thể phát triển được.
- => Vậy là con người, con vật và các loài thực vật trên trái đất. Nếu không có không khí sẽ không thể tồn tại được.
- Hỏi trẻ: Để cho không khí trong lành chúng ta nên làm gì?
- (* Cô cho cháu B nhắc lại câu trả lời của bạn
- => Muốn cho không khí trong lành thì cần trồng nhiều cây xanh, bảo vệ môi trường, không được vứt rác bừa bãi nhé.
- **Hoạt động 3: Cùng nhau thi tài**
- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 nhóm và cho trẻ gắn hành vi đúng với không khí và môi trường vào ô mặt cười, hành động sai vào ô mặt méu.
- (* Bạn trong nhóm giúp B hoàn thành phần gắn hành vi của mình)
- Luật chơi: Đội nào gắn đúng và nhiều hơn sẽ giành chiến thắng.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

- Biểu hiện: Lớp có 1 trẻ mới chuyển đến, trẻ có biểu hiện thừa cân, béo phì.
- Dự kiến nội dung quan sát trẻ: Quan sát tình trạng sức khỏe, biểu hiện sức khỏe của trẻ trong các hoạt động.
- Dự kiến kết quả quan sát trẻ:
 - + Trẻ mệt mỏi không hứng thú tham gia hoạt động cùng các bạn, đặc biệt trong các hoạt động tập vận động.
 - + Giờ ăn: Trẻ có biểu hiện thích ăn nhiều cơm thức ăn, không thích ăn rau.
- Dự kiến nguyên nhân:
 - + Phụ huynh quá nuông chiều con, tạo thói quen ăn uống không tốt cho trẻ (hay ăn đồ chiên rán, ăn nhiều bánh kẹo)
 - + Trẻ chưa ý thức được việc ăn quá nhiều đồ chế biến sẵn, đồ chiên rán khiến cho cơ thể béo phì và không tốt cho sức khỏe.
- Biện pháp khắc phục:
 - + Cô chú ý quan tâm đến cá nhân trẻ hơn, khuyến khích động viên trẻ tích cực tham gia lao động tự phục vụ.
 - + Trong giờ ăn: Tăng cường cho trẻ ăn nhiều rau.
 - + Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ theo khoa học.
 - + Cung cấp cho phụ huynh một số tài liệu “Chương trình chăm sóc giáo dục trẻ mầm non”, “Chăm sóc sức khỏe trẻ mầm non”, “Tháp dinh dưỡng”, “Dinh dưỡng theo độ tuổi”, “Phòng bệnh suy dinh dưỡng - béo phì”...cho phụ huynh tham khảo.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

- Dự kiến nội dung quan sát: Quan sát cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ trong các hoạt động.
- Dự kiến kết quả quan sát trẻ: Trẻ có biểu cảm không vui, chỉ ngồi một chỗ và không nói chuyện với các bạn.
- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ không thích mặc bộ quần áo mẹ chọn cho mà trẻ thích mặc chiếc váy mẹ mới mua hôm trước.
- + Biện pháp khắc phục:
 - + Cô quan sát trẻ trong quá trình trẻ chơi, trò chuyện cùng trẻ để hiểu rõ được lý do vì sao trẻ buồn.
 - + Khi biết được chính xác nguyên nhân khiến trẻ cảm thấy buồn cô khuyến khích trẻ tham gia chơi cùng bạn.

+ Tổ chức thêm hoạt động chơi tập thể sôi nổi vào giờ hoạt động ngoài giờ cho trẻ quên đi cảm giác buồn và hoà nhập vui chơi cùng các bạn.

=> Kết quả đạt được: Trẻ đã tích cực tham gia các hoạt động còn lại trong ngày và chơi vui vẻ cùng các bạn.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

- Dự kiến nội dung quan sát: Quan sát cháu B khi trả lời câu hỏi đàm thoại của cô và thực hiện bài tập phân biệt hành vi đúng - sai trong hoạt động học “Bé khám phá về không khí”

- Dự kiến kết quả quan sát trẻ: Cháu B không trả lời được các câu hỏi đàm thoại cô đưa ra và chưa thực hiện được kỹ năng phân biệt hành vi đúng - sai khi tham gia trò chơi “Chọn hành vi đúng - sai với không khí và môi trường”.

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ chậm phát triển nhận thức.

- Biện pháp khắc phục:

+ Trong giờ HĐH: Cô cho cháu B nhắc lại câu trả lời của bạn sau khi bạn trả lời đúng câu hỏi của cô. Cô khuyến khích bạn trong nhóm giúp B hoàn thành phần gắn hành vi của mình.

+ Trong giờ HĐG: Cô thiết kế bổ sung trò chơi “Chọn hành vi đúng - sai với không khí và môi trường theo mẫu”. Trẻ sẽ nhìn mẫu và thực hiện lại việc chọn hành vi đúng - sai với không khí và môi trường.

+ Cô tuyên truyền, trao đổi kết hợp cùng phụ huynh trò chuyện, cung cấp thêm cho trẻ về những hành vi đúng - sai với không khí và môi trường.

=> Kết quả đạt được:

+ Trẻ đã trả lời được câu hỏi đàm thoại của cô.

+ Hiểu và thực hiện được đúng yêu cầu trò chơi “Chọn hành vi đúng - sai với không khí và môi trường”.

Thứ tư, ngày 30 tháng 3 năm 2022

Tên hoạt động học: Dạy kỹ năng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước
Thuộc lĩnh vực: Phát triển TC-KNXH

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước, biết nước là nguồn tài nguyên thiên nhiên rất cần thiết đối với đời sống con người, con vật và cây.
- Trẻ có kỹ năng nhận biết hành vi, tình huống đúng/ sai với nguồn nước, có kỹ năng xử lý tình huống (thể hiện tán thành, đồng tình với hành vi biết tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước, không đồng tình với các hành vi sử dụng nước lãng phí và làm ô nhiễm nguồn nước).
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động. Thể hiện quý trọng nguồn nước, có ý thức và tuyên truyền sử dụng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

2. Chuẩn bị

- *Đồ dùng của cô:*
 - + 02 rổ giọt nước: 01 giọt nước màu xám, vẽ biểu cảm buồn; Giọt nước màu trắng, được vẽ biểu cảm gương mặt vui.
 - + Đoạn phim hoạt hình “Bé Bình đi tắm biển”; Đoạn phim hoạt hình “Sử dụng nước tiết kiệm”.
 - + Hình ảnh trên máy tính: Không tắt vòi nước sau khi sử dụng; Xả nước tràn ra khỏi chậu; Xả nước làm vệ sinh cá nhân và khóa vòi nước sau khi sử dụng, Bạn nhỏ vứt rác xuống nguồn nước; Người lớn đổ chất thải bẩn xuống nguồn nước; Các bạn nhỏ cùng người lớn vứt rác thải trong nguồn nước.
- *Đồ dùng của trẻ:*
 - + 03 bảng tuyên truyền, tranh, họa báo, lô tô về hành vi đối với nguồn nước, sử dụng nước.
 - + Đồ dùng: Keo, băng dính, kéo, bút màu, giấy trắng....

3. Tiến hành

Các hoạt động	Ghi chú
<p>Hoạt động 1: Tâm sự của Giọt Nước</p> <ul style="list-style-type: none">- Hát và vận động bài hát: “Giọt mưa và em bé”.- Hỏi trẻ: Bài hát nói về ai?- Cô giới thiệu: Hôm nay, có một người bạn rất đặc biệt đến thăm lớp mình, chúng mình đoán xem đó là ai nhé?- Rối giọt nước xuất hiện (Giọt nước màu xám, vẽ biểu cảm buồn):+ Tờ chào các bạn, các bạn có biết đó là ai không? Các bạn thấy nó như thế nào? (Buồn, có màu	<p><i>Dấu (*) là hoạt động dành cho trẻ M chậm phát triển nhận thức</i></p>

xám xịt)

+ Vì sao tờ lại có màu xám xịt? Muốn tờ không có màu xám xịt thì mọi người sẽ phải làm gì?

+ Chúng mình sẽ làm gì để giúp Giọt nước sạch?

+ Nước có ích lợi gì? Nếu như dùng nước lãng phí và không bảo vệ nguồn nước sạch thì điều gì sẽ xảy ra:

=> Cô khái quát: Nước là nguồn tài nguyên thiên nhiên. Nước sạch rất cần thiết với cuộc sống con người, con vật, cây cối. Vì vậy chúng ta cần phải biết sử dụng nước tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

Hoạt động 2: Dạy trẻ kỹ năng tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước

- Cho trẻ xem đoạn phim hoạt hình “Bé Bình đi tắm biển”

Hỏi trẻ: Bạn Bình có hành động gì? Con cảm thấy như thế nào khi bạn Bình vứt rác, xả nước bẩn xuống nguồn nước? Con sẽ nói gì với bạn?. Nếu đi tắm biển, trên tay có rác con sẽ làm gì? Cho trẻ nhận xét về cách xử lý của bạn?

=> Giáo dục trẻ: Không được vứt rác xuống nguồn nước, phải bỏ rác vào đúng nơi quy định. Cần có thái độ không đồng tình với hành vi làm ô nhiễm nguồn nước, phải nhắc nhở những người xung quanh có ý thức bảo vệ nguồn nước.

- Cho trẻ xem đoạn phim hoạt hình “Sử dụng nước tiết kiệm”

Hỏi trẻ: Bạn nhỏ đang làm gì? Cách sử dụng nước của bạn như thế nào? Để tiết kiệm nước con sẽ nhắc bạn nhỏ điều gì?

Để không bị lãng phí nước con sẽ sử dụng như thế nào?

=> Giáo dục trẻ: Để có nước sạch để sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày chúng ta phải sử dụng nước tiết kiệm và nhắc nhở mọi người xung cùng sử dụng nước tiết kiệm

* Trò chơi: Bé xử lý tình huống:

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 4 nhóm, đại diện của 4 đội lấy đồ dùng là “Chuông”. Nhiệm vụ của các đội là lần lượt theo dõi các tình huống đúng/sai đối với tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước, thảo luận và rung chuông dành quyền trả lời câu hỏi và giải quyết tình huống (Không tắt vòi nước sau khi sử dụng; Xả nước tràn ra khỏi chậu; Xả nước làm vệ sinh cá nhân và khóa vòi nước sau khi sử dụng; Bạn nhỏ vứt rác xuống nguồn nước; Người lớn đổ chất thải bẩn xuống nguồn nước; Các bạn nhỏ cùng người lớn vứt rác thải trong nguồn nước)

- Tổ chức cho trẻ chơi, khuyến khích tạo cơ hội cho trẻ mạnh dạn bày tỏ ý kiến bản thân, nhận xét về câu trả lời và cách xử lý tình huống của bạn.

(*) Cô cho cháu M, trả lời câu hỏi gợi ý của cô.

- Nhận xét kết quả của 4 nhóm, động viên, khen trẻ.
- Hoạt động 3: Bé làm tuyên truyền viên tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước**
- Rối Giọt Nước (Giọt nước màu trắng, được vẽ biểu cảm gương mặt vui): Tớ cảm ơn các bạn rất nhiều, vì đã bảo vệ nguồn nước chúng tớ luôn được sạch sẽ. Tớ vui quá!
- Tớ muốn tất cả mọi người cùng chung tay tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước. Các bạn có ý tưởng gì không? (Cho nhiều trẻ nêu ý tưởng).
- Cô nêu ý tưởng: Làm tranh tuyên truyền tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.
- Chia trẻ làm 3 nhóm. Mỗi nhóm cử đại diện lấy đồ dùng về thực tiễn.
- Thảo luận cách làm: Mỗi nhóm cử đại diện lấy đồ dùng về thực tiễn (Đồ dùng: Bảng tuyên truyền, tranh, họa báo, lô tô về hành vi đối với nguồn nước, sử dụng nước, keo, băng dính, kéo, bút màu...).
- + Hỏi trẻ: Ý tưởng làm bảng tuyên truyền như thế nào?
- + Gợi ý: Suu tầm, cắt, dán tranh hành vi đúng đối với tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước dán vào bảng tuyên truyền. Nhóm sẽ thảo luận thông điệp tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước (Cô giúp trẻ ghi thông điệp gắn lên bảng).
- Thời gian thực hiện làm bảng tuyên truyền là 01 bản nhạc. Bản nhạc kết thúc đại diện các đội dựng tranh tuyên truyền lên giá.
- Mỗi đội cử đại diện lên giới thiệu bảng tuyên truyền và thông điệp.
- Trẻ nêu ý kiến cá nhân tham gia góp ý hoàn thiện bảng tuyên truyền
- Cô động viên, tuyên dương trẻ.
- * Kết thúc hoạt động: Cô và trẻ mang bảng tuyên truyền treo lên khu vực tuyên truyền của lớp và treo vào cây tuyên truyền nhà trường.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

- Dự kiến nội dung quan sát: Quan sát hoạt động trẻ kể chuyện theo tranh, kể chuyện cùng rồi trong góc sách truyện.
 - Dự kiến kết quả quan sát trẻ: Trẻ A chưa mạnh dạn, tự tin thể hiện cảm xúc và ngữ điệu giọng nhân vật.
 - + Nguyên nhân: Do trẻ còn nhút nhát, chưa tự tin, sợ nói chưa đúng.
 - + Biện pháp khắc phục:
 - + Cô vào góc chơi động viên, khích lệ trẻ kịp thời.
 - + Cho trẻ nhắc lại câu trả lời của bạn, nói cùng cô và các bạn để trẻ cảm thấy yên tâm.
 - + Trong các giờ đón trả trẻ, cô kể các câu chuyện trong chủ đề cho trẻ nghe và tăng cường cho trẻ bắt chước ngữ điệu giọng nhân vật.
- => Kết quả đạt được: Trẻ đã mạnh dạn, tự tin hơn khi thể hiện cảm xúc và ngữ điệu giọng nhân vật.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

- Dự kiến nội dung quan sát: Quan sát trẻ hoạt động cho trẻ ghép thẻ tên tranh với bức tranh với sự hướng dẫn của cô trong góc sách truyện:
 - Dự kiến kết quả quan sát:
 - + Tất cả các trẻ đều có kỹ năng ghép thẻ tên tranh với bức tranh với sự hướng dẫn của cô
 - + Đặc biệt có trẻ đã có khả năng nhận thức tốt, ghi nhớ chữ cái, từ tốt.
 - Cô điều chỉnh tại thời điểm:
 - + Cô nâng cao yêu cầu: Yêu cầu trẻ phải nhớ được từ/cụm từ nói về bức tranh, trẻ tự tìm thẻ từ đặt vào tranh mà không cần mẫu gợi ý của cô.
 - + Khuyến khích trẻ hướng dẫn các bạn trong nhóm cùng chơi.
- => Kết quả đạt được: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, trẻ chơi đoàn kết, các bạn trong nhóm chơi thực hiện rất tốt kỹ năng ghép thẻ tên tranh với bức tranh có nội dung tương ứng.

Thứ năm, ngày 30 tháng 3 năm 2022

Tên hoạt động học: Kể chuyện: Giọt nước Tí xúu
Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

1. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện, biết mô phỏng hành động của các nhân vật trong truyện.
- Trẻ chú ý lắng nghe cô kể chuyện, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc để diễn đạt hiểu biết của mình qua trả lời câu hỏi đàm thoại.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động. Thông qua hoạt động trẻ biết quá trình tạo ra mưa, có ý thức tiết kiệm nước, vứt rác đúng nơi quy định để bảo vệ nguồn nước sạch.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa câu chuyện; Sa bàn, rối khối: Tí Xúu, các bạn, ông Mặt trời, mây; Video truyện trên màn hình ti vi; Trò chơi Powerpoint đồ vui trên màn hình.
- Nhạc bài hát: Cho tôi đi làm mưa với; Hạt mưa và em bé.

3. Tiến hành

Các hoạt động	Ghi chú
<p>Hoạt động 1: Đồ vui.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đồ vui: Hình ảnh chị Ong Vàng trên màn hình tivi và đọc câu đố về hạt mưa: “Hạt gì sinh ở trên mây Khi rơi xuống đất cỏ cây mát lành”. Là gì?+ Phần trả lời đáp án của chị Ong vàng là hình ảnh trời mưa và nhạc bài hát: “Hạt mưa và em bé”.- Cô hỏi: Chúng mình đã nhìn thấy mưa bao giờ chưa? Có những loại mưa gì? Nước mưa dùng để làm gì?+) Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ. <p>• Hoạt động 2: Giọt nước Tí xúu</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu câu chuyện: Để biết được những hạt mưa đến từ đâu? Vì sao lại có mưa? Mưa được hình thành như thế nào? Hôm nay cô sẽ kể cho chúng mình nghe câu chuyện: Giọt nước Tí Xúu của tác giả Nguyễn Linh nhé!- Cô kể chuyện lần 1: Kết hợp tranh minh họa. Cô hỏi tên truyện?	

- Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện nói về cuộc phiêu lưu của bạn Tí xúu từ khi là giọt nước ở biển cả đến khi trở thành hạt nước mưa.

- Bây giờ cô và các con sẽ làm những bạn Mây đi chơi và đến xứ sở kỳ diệu của bạn Tí Xúu nhé!

- Cô kể lần 2: Kết hợp sa bàn, rối khối.

- Đàm thoại:

+ Trong truyện có những ai? Tí Xúu là ai? Họ hàng nhà Tí Xúu ở những đâu? Tí Xúu cùng các bạn làm gì? (Cô cho trẻ ngồi khoác tay nhau nghiêng người sang 2 bên).

+ Ông Mặt trời rủ Tí xúu đi đâu? Tí Xúu trả lời ra sao? Ông Mặt trời đã làm gì? (Cho trẻ làm động tác vén màn mây, chiếu tia sáng xuống).

+ Khi Ông Mặt trời chiếu những tia nắng xuống biển, Tí Xúu và các bạn biến thành gì?. Cô cho trẻ làm động tác biến thành hơi và nói: Bây giờ Tí Xúu và các bạn biến thành hơi bay đi chơi nào. Trước khi đi, chúng mình cùng chào mẹ Biển cả nhé! Khi trẻ làm động tác bay cô hỏi: Tí Xúu và các bạn bay đi đâu nhỉ?

+ Lúc ông Mặt Trời tỏa ánh nắng chói chang, điều gì đã xảy đến với Tí xúu và các bạn? (Cô cho trẻ làm động tác nhảy múa, bay xích lại gần nhau).

+ Cô bắt chước tiếng gió thổi, tiếng sấm, sét. (Cho trẻ kết lại thành 2 - 3 nhóm làm động tác bay sà xuống thấp).

+ Tí Xúu và các bạn đã trở thành gì?

-> Cô giáo dục trẻ: Vậy là Tí Xúu cùng với các bạn đã trở thành những hạt nước mưa và trở về với Mẹ Biển Cả rồi. Để tạo ra mưa phải trải qua những quá trình nào? Vì vậy chúng mình phải biết làm gì? (Tiết kiệm nước, vứt rác đúng nơi quy định để bảo vệ nguồn nước sạch).

+) Cô cho trẻ xem video câu chuyện: Giọt nước Tí Xúu trên màn hình ti vi.

Hoạt động 3: Cho tôi đi làm mưa với

- Cô cho trẻ hát, vận động bài hát tặng bạn Tí Xúu: “Cho tôi đi làm mưa với”.

STEAM - DỰ ÁN: CHẾ TẠO BÌNH LỌC NƯỚC.

*Các yếu tố STEAM

S - Khoa học: Tìm hiểu về nước. Nước đến từ đâu? Nước được dùng cho những việc gì? Tính chất của nước? Nước như thế nào thì dùng được để uống, sinh hoạt, tưới cây? Khám phá về quy trình lọc nước và các vật liệu làm sạch nước.

T - Công nghệ: Dùng thiết bị công nghệ để khám phá về dòng đời của nước, quá trình lọc nước trong tự nhiên và các phương pháp lọc nước thân thiện với môi trường.

E - Chế tạo: Nghiên cứu và đưa ra những cách thức, phương án thiết kế, chế tạo máy lọc nước thân thiện với môi trường.

A - Nghệ Thuật: Vẽ, thiết kế túi, trang trí máy lọc nước.

M - Toán: Quy trình, thứ tự trong quy trình.

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết đặc điểm, tính chất, ích lợi của nước đối với đời sống con người, vật nuôi và cây trồng. Biết về dòng đời của nước.
- Trẻ biết quy trình lọc nước và các vật liệu làm sạch nước.
- Trẻ biết về cấu tạo của máy lọc nước, biết ứng dụng của máy lọc nước trong cuộc sống.

2. Kỹ năng:

- Quan sát, lắng nghe, trao đổi để tìm kiếm thu thập thông tin.
- Có kỹ năng làm việc nhóm: thoả thuận, hợp tác với bạn.
- So sánh, đánh giá, lựa chọn, phán đoán...
- Sử dụng các kỹ năng tạo hình (tô, vẽ, sắp xếp ...) kỹ năng đếm, đo và nhiều kỹ năng khác để thực hiện.

3. Thái độ:

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia hoạt động.
- Chú ý quan sát, lắng nghe và trả lời câu hỏi của cô.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

STEAM - DỰ ÁN: CHẾ TẠO MÁY LỌC NƯỚC (Tiết 1)

1. Chuẩn bị:

- Video, hình ảnh: Vòng luân chuyển của nước, máy lọc nước. Đồ dùng: bút chì, bút màu, giấy.
- 3 chiếc chậu màu trắng, 3 chiếc thìa, sỏi, đá, đồ chơi nhựa, chìa khoá, đường, muối, quất.
- Cát, sỏi, giấy lọc cà phê, bông gòn, chậu đục lỗ bên dưới, chậu hứng nước. Nhạc bài hát “Giọt mưa và em bé”

2. Hoạt động:

<ul style="list-style-type: none"> • Hoạt động 1: Nêu vấn đề - Chơi trò chơi “Oẳn tù tì” cô đưa ra cốc nước. - Hỏi trẻ: + Con thấy cốc nước này như thế nào? Cho trẻ ném thử (không màu, không mùi, không vị) <ul style="list-style-type: none"> + Theo các con nước có ở những đâu? + Nước có ích lợi gì đối với đời sống con người, vật nuôi và cây trồng? + Nước vô cùng quý giá, vậy chúng ta làm thế nào để tiết kiệm nước, tái sử dụng nước? - Cô gợi ý cho trẻ làm máy lọc nước để lọc nước tưới cây. • Hoạt động 2: Khám phá và tìm giải pháp * Cô cùng trẻ khám phá sự hình thành của nước: - Cho trẻ quan sát hình ảnh vòng luân chuyển của nước trên tivi. - Trò chuyện cùng trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Con có nhận xét gì/ phát hiện ra điều gì sau khi xem video? + Khi trời nắng nóng có hiện tượng gì? Nước bốc hơi thành gì? Nhiều mây tụ lại có hiện tượng gì xảy ra? Con hãy kể tên các nguồn nước? * Tổ chức cho trẻ thực hiện thí nghiệm khoa học “Cái gì tan được trong nước?” - Chia trẻ về 3 tổ cùng cô quan sát chậu nước. Hỏi trẻ: Nước có tính chất gì đặc biệt? => Nước có hoà tan một số vật, cái gì có thể hoà tan trong nước cô cùng các con sẽ làm thí nghiệm nhé. - Trẻ cho sỏi, đá, đồ chơi nhựa, chìa khoá vào trong chậu nước và đoán xem có tan được trong nước 	<p><i>Dấu (*) là hoạt động dành cho trẻ K chậm phát triển nhận thức</i></p>
--	---

không. (Trước mỗi lần cho đồ vật cô cho trẻ đoán xem có tan hay không)

- Trẻ đưa ra kết luận của mình. Cô khái quát lại sỏi, đá, đồ chơi nhựa, chìa khoá không tan trong nước.

- Trẻ lần lượt cho đường, muối, quất vào chậu nước.

- Trò chuyện cùng trẻ sau mỗi lần đổ đường/ muối/ quất:

+ Khi đổ đường, muối, màu nước vào nước con thấy có hiện tượng gì xảy ra? Vì sao màu loang ra trong chậu nước?

+ Cho trẻ nhận xét: Con thấy cốc nước trước khi cho đường và quất có mùi, vị, màu gì? Sau khi cho đường nước có mùi vị gì? Vắt thêm quất vào cốc nước có màu, mùi, vị gì? Vì sao chậu nước lại thay đổi khi bỏ thêm đường, quất vào?

- Cô khái lại: Nước có thể hoà tan một số chất.

- **Hoạt động 3: Lên kế hoạch hoạt động và thiết kế**

- Thảo luận cùng trẻ nước có lẫn tạp chất có thể tái sử dụng được không? Bằng cách nào để làm cho nước có tạp chất có thể sử dụng được.

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh máy lọc nước trên máy tính.

- Thảo luận về cấu tạo của máy lọc nước: Máy lọc nước có những bộ phận gì? Bộ phận lọc và bộ phận đựng nước lọc nên được làm bằng chất liệu gì? Cần làm mấy lớp lọc nước? Làm thế nào để lấy được nước lọc ra ngoài một cách dễ dàng?

- Thảo luận về nguyên liệu và cấu tạo máy lọc nước: Bộ phận lọc, bộ phận đựng nước lọc, nên sắp xếp các vật liệu lọc nước (cát, sỏi, than hoạt tính, giấy lọc cà phê, bông gòn) theo thứ tự như thế nào?

- Trong quá trình thảo luận cô thực hiện lọc nước cho trẻ quan sát, hướng dẫn trẻ phải lọc nước qua nhiều lớp.

- Thiết kế: Các nhóm cùng thảo luận và đưa ra ý tưởng thiết kế của nhóm mình.

- Giáo viên cho trẻ thiết kế máy lọc nước và vẽ, tô màu để thấy rõ các loại vật liệu (VD: sỏi màu

trắng, cát màu vàng,...).

(Cô bật nhạc nhỏ khi trẻ thiết kế)

(*) Cô quan tâm đến cá nhân trẻ, hướng dẫn, gợi ý cụ thể từng chi tiết của máy lọc nước.

- Các nhóm thống nhất chọn ra 1 bản thiết kế cho nhóm của mình để hôm sau thực hiện chế tạo máy lọc nước.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

- Biểu hiện: Trong quá trình hoạt động học trẻ bị đau bụng
- Dự kiến nội dung quan sát trẻ: Quan sát tình trạng sức khỏe, biểu hiện sức khỏe của trẻ trong các hoạt động.
- Dự kiến kết quả quan sát trẻ:
 - + Trẻ không chú ý tập trung hoạt động.
 - + Trẻ có biểu hiện đau bụng nhiều hơn.
 - + Trẻ bị đi ngoài phân lỏng.
- Biện pháp khắc phục:
 - + Cô cho trẻ xuống phòng y tế theo dõi sức khỏe, kết hợp với nhân viên y tế cho trẻ uống thuốc, chú ý ghi vào sổ “Theo dõi sức khỏe hàng ngày của trẻ”.
 - + Liên lạc với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ và yêu cầu phụ huynh đến đón trẻ về nhà.

2. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

- Dự kiến nội dung quan sát: Hoạt động quan sát bình lọc nước trong hoạt động chiều “Dự án Steam - Chế tạo bình lọc nước”
- Dự kiến kết quả quan sát: Cháu K chưa nói được đúng đặc điểm, cấu tạo của bình lọc nước và chưa vẽ được bản thiết kế.
- Nguyên nhân: Do trẻ chậm phát triển nhận thức.
- Biện pháp khắc phục:
 - + Cô điều chỉnh tại thời điểm: Cô quan tâm đến cá nhân trẻ, hướng dẫn, gợi ý cụ thể từng chi tiết của bình lọc nước.

Thứ sáu, ngày 01 tháng 4 năm 2022

STEAM - DỰ ÁN: CHẾ TẠO MÁY LỌC NƯỚC (Tiết 2)

1. Chuẩn bị:

- Giá treo bản thiết kế.
- Nhạc bài hát “Nước cho cuộc đời xanh”
- 4 rô có các nguyên liệu tái chế: Chai lọ nhựa, ống nước, cát, sỏi, than hoạt tính, giấy lọc cà phê, bông gòn
- Keo dán, dây buộc, ghim, kéo, ống nhựa.

2. Hoạt động:

<ul style="list-style-type: none">• Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, gây hứng thú<ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ ca hát, vận động bài hát: “Nước cho cuộc đời xanh”.- Nhắc lại bài cũ: Chiều hôm qua chúng mình đã thống nhất được bản thiết kế chế tạo máy lọc nước để hôm nay thực hiện đúng không nào. Bây giờ các con hãy về nhóm lấy đồ dùng và bắt đầu công việc chế tạo máy lọc nước nhé.• Hoạt động 2: Chế tạo theo thiết kế<ul style="list-style-type: none">- Dụ vào bản thiết kế của nhóm, cho trẻ thực hiện. Chọn vật liệu, đồ dùng theo bản thiết kế.- Trẻ trang trí, bổ sung những chi tiết cho sản phẩm thêm đẹp, chắc chắn.- Trẻ có thể tô màu, dán, trang trí, gắn tên, kí hiệu cho mô hình của nhóm- Trong quá trình trẻ thực hiện, giáo viên quan sát, gợi ý, hướng dẫn trẻ khi trẻ cần thiết. Đặc biệt không làm thay hoặc can thiệp quá sâu vào hoạt động của trẻ. Nhắc nhở trẻ về các tiêu chí đã thảo luận, thông nhất: bộ lọc gồm 4 lớp, lần lượt là giấy lọc cà phê/ bông gòn -> than hoạt tính -> cát -> sỏi.• Hoạt động 3: Đánh giá và trình bày<ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ trưng bày và nói về quá trình làm máy lọc nước của mình.- Khi trẻ không tự trình bày cụ thể về thiết kế của nhóm mình cô có thể nêu các câu hỏi gợi ý:<ul style="list-style-type: none">+ Máy lọc nước của nhóm con có giống như bản thiết kế không?+ Con làm máy lọc nước từ những nguyên liệu gì?	
---	--

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> + Bộ lọc gồm mấy lớp, được sắp xếp như thế nào? + Con đã ưng ý với máy lọc nước của nhóm mình chưa? + Con có muốn thay đổi gì không? - Cô nhận xét, động viên, khích lệ trẻ và tổng kết dự án. - Cùng trẻ chụp ảnh lưu niệm với dự án: “Chế tạo máy lọc nước”. - Trẻ lấy nước đã lọc được đi tưới cây. | |
|---|--|

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

- Biểu hiện: Trong quá trình trẻ đến lớp có 1 trẻ có biểu hiện mệt, ho.
- Dự kiến nội dung quan sát trẻ: Quan sát tình trạng sức khỏe, biểu hiện sức khỏe của trẻ trong các hoạt động.
- Dự kiến kết quả quan sát trẻ:
 - + Trẻ mệt mỏi, không hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô và bạn.
 - + Giờ ngủ trưa trẻ ho nhiều. Nhất là khi bắt đầu nằm xuống.
- Dự kiến nguyên nhân: Do thay đổi thời tiết, trẻ mới khỏi ốm.
- Biện pháp khắc phục:
 - + Liên lạc với phụ huynh trao đổi, nắm rõ về tình hình sức khỏe của trẻ.
 - + Cô cho trẻ uống nước ấm, mặc ấm cho trẻ, đóng cửa tránh gió lùa.
 - + Giờ ngủ cô chú ý đắp chăn ấm cho trẻ, chú ý nếu trẻ đạp chăn ra cô phải đắp lại ngay.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

- Dự kiến nội dung quan sát: Trẻ đang quan sát cây hoa ngũ sắc trong hoạt động ngoài trời bất chợt có con chuồn chuồn bay đến đậu trên cành hoa.
- Dự kiến kết quả quan sát trẻ:
 - + Trẻ không hứng thú với việc quan sát cây hoa ngũ sắc nữa.
 - + Trẻ hào hứng, quan tâm đến đối tượng mới.
 - + Trẻ cười nói vui vẻ khi nói với cô về việc mình phát hiện ra con chuồn chuồn. con chuồn chuồn

- Dự kiến nguyên nhân: Khả năng tập trung của trẻ mầm non còn kém, trẻ dễ thay đổi hứng thú khi có đối tượng mới xuất hiện. .
- + Biện pháp khắc phục: Cô điều chỉnh tại thời điểm, cô tổ chức quan sát, trò chuyện về con chuồn chuồn.
- => Kết quả đạt được: Trẻ hứng thú, tích cực, vui vẻ tham gia hoạt động quan sát cùng cô và các bạn.

XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH